

Số: /KH-UBND

Thới Sơn, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Lộ trình và giải pháp xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho
đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Công văn số 6102/UBND-VP ngày 30/11/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc đăng ký điều chỉnh xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã đề ra kế hoạch lộ trình và giải pháp xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024, cụ thể như sau:

PHẦN A. RÀ SOÁT HIỆN TRẠNG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI, NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO VÀ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU GIAI ĐOẠN 2022-2025

I. HIỆN TRẠNG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2022-2025 CỦA NĂM 2024

1. Chỉ tiêu hệ thống Điện đạt chuẩn thuộc tiêu chí điện

a) Yêu cầu của chỉ tiêu: Hệ thống điện đạt chuẩn: Đạt.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

- Hiện trên địa bàn có 20 trạm biến áp 1 pha dung lượng 737,5kVA; 01 trạm 3 pha dung lượng 75kVA (tài sản của ngành điện).

- Có 4 trạm biến áp 1 pha dung lượng 90kVA; 08 trạm 3 pha dung lượng 1.780 kVA (tài sản của người dân).

- Tổng số km đường dây trung thế 3 pha là 8,720 km (tài sản của ngành điện).

- Tổng số km đường dây trung thế 3 pha là 0,661 km (tài sản của người dân).

- Xã có 34 đường dây hạ thế với tổng số km đường dây hạ thế 1 pha là 35,961 km do ngành điện đầu tư đã đạt chuẩn.

- Có 01 đường dây hạ thế 03 dài 0,582 km (tài sản của người dân).

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 2558/SCT-QLNL ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Sở Công Thương Tiền Giang thì xã đạt chỉ tiêu hệ thống điện đạt chuẩn thuộc tiêu chí số 4 về Điện. .

2. Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa

a) Yêu cầu của tiêu chí:

6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã: Đạt.

6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định: Đạt.

6.3. Tỷ lệ ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng: 100%.

b) Hiện trạng tiêu chí:

6.1. Xã có Nhà văn hóa hoặc Hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã:

- Diện tích đất quy hoạch:

+ Hội trường Nhà văn hóa đa năng: 891 m².

+ Khu thể thao gồm các công trình thể thao tại trung tâm xã và trên địa bàn các ấp (*sân cầu lông, sân bóng chuyền, sân tập thể dục dưỡng sinh, sân tập thể thao ngoài trời, tập thể hình, thể dục thẩm mỹ...*): 15.000 m².

+ Diện tích công trình thể dục, thể thao công cộng: 6.000 m².

- Quy mô xây dựng:

+ Hội trường Văn hóa đa năng: 891 m², trong khuôn viên 3000 m² tại ấp Thới Bình, xã Thới Sơn, đã xây dựng từ năm 2018, sức chứa 300 chỗ ngồi.

+ Phòng chức năng: có 05 phòng chức năng (Phòng hành chính: 34m²; Phòng đọc sách: 68 m²; Phòng Thông tin -Truyền thông: 34m²; Phòng sinh hoạt CLB: 68 m²; Phòng các môn thể thao đơn giản: 68 m²). Tổng diện tích là 272m².

+ Xây dựng công trình thể dục, thể thao: 6.000 m² sử dụng chung với sân vận động của Trung tâm văn hóa xã tại ấp Thới Bình, xã Thới Sơn. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có 02 sân bóng chuyền thuộc ấp Thới Bình (Trường Tiểu học và THCS), 02 Hồ bơi di động trường Tiểu học, Công ty TNHH HonGai 1949, diện tích mỗi hồ 5m² x 10m² cư ngụ tại ấp Thới Bình và hồ bơi gia đình ở ấp Thới Thuận của Ông Nguyễn Công Trung.

+ Công trình phụ trợ Trung tâm Văn hóa, thể thao: Có nơi để xe, khu vệ sinh, bồn hoa, kiếng,...

+ Trang thiết bị, thiết chế văn hóa của Trung tâm văn hóa -thể thao xã như: bàn, ghế, giá, tủ, âm thanh, ánh sáng, bảng thông tin... Ủy ban nhân dân thành phố trang bị đạt chuẩn theo qui định.

+ Cán bộ quản lý: Nguyễn Phong Lưu, công chức Văn hóa xã hội phụ trách Văn hóa Thông tin. Chuyên ngành đào tạo là đại học quản lý Văn hóa

6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định:

- Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em:

+ Xã có 01 điểm vui chơi dành cho trẻ em tại ấp Thới Bình, Xã Thới Sơn, diện tích 15.000.m² thuộc công trình Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã hiện nay đã hoàn thành giai đoạn 1.

+ Xã có 01 hồ bơi di động diện tích 5m x 10m tại trường Tiểu học -Trung học cơ sở Thới Sơn, hàng năm nhà trường đều có tổ chức các lớp học bơi cho các em từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi. Trong năm có 83/83 em học sinh được bồi dưỡng kỹ năng an toàn trong môi trường nước. Có thành lập tổ y tế trường học để hướng dẫn về phòng, chống tai nạn đuối nước và sơ cứu, cấp cứu ban đầu.

+ 01 điểm sinh hoạt cho người cao tuổi ở ấp Thới Thuận.

6.3. 100% Ấp có nhà văn hóa – khu thể thao Ấp (liên ấp) làm nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng.

Xã Thới Sơn có 04/04 ấp văn hóa, mỗi ấp đều có Trụ sở làm việc riêng. Cụ thể như sau:

*** Ấp Thới Bình:**

Diện tích đất quy hoạch: Tổng diện tích 850m².

+ Diện tích đất khu nhà văn hóa: 300 m²

+ Khu thể thao, sân tập thể thao đơn giản: 550 m² gồm 01 sân tập thể dục dưỡng sinh tại hộ ông Nguyễn Văn Sáu ấp Thới Bình diện tích 100m², 01 sân cầu long tại Công ty Du lịch Hongai 1949 Việt Nam diện tích khoảng 200m².

Quy mô xây dựng:

+ Hội trường Nhà văn hóa ấp: 120 chỗ ngồi, cơ bản đảm bảo chỗ ngồi bên trong và bên ngoài hội trường, có mái che di động.

+ Sân khấu trong hội trường: 35 m²

+ Trang thiết bị: bàn, ghế, âm thanh,...đảm bảo.

+ Công trình phụ: nhà vệ sinh, sân đan, cây xanh, hoa kiểng,...

Trang thiết bị:

+ Bộ trang âm (ampli, micro, loa): có đủ

+ Bộ trang trí, khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, tượng Bác Hồ, phòng màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí: có đủ

+ Bàn, ghế phục vụ sinh hoạt: có đủ

+ Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi. Bảng tin, nội quy hoạt động: có đủ

*** Ấp Thới Hòa:**

Diện tích đất quy hoạch:

+ Diện tích đất khu nhà văn hóa: 322,8 m².

+ Khu thể thao, sân tập thể thao đơn giản: 520 m² gồm 01 sân luyện tập thể dục dưỡng sinh tại nhà văn hóa áp diện tích 100m², 01 sân luyện tập thể thao tại khuôn viên UBND xã diện tích 300m², 01 sân cầu lông tại hộ ông Đoàn Thanh Long ấp Thới Hòa diện tích 120m².

Quy mô xây dựng:

+ Hội trường nhà văn hóa: phục vụ cho trên 120 chỗ ngồi, cơ bản đảm bảo chỗ ngồi bên trong và bên ngoài hội trường, có mái che di động.

+ Sân khấu trong hội trường: 35m²

+ Công trình phụ: nhà vệ sinh, sân đan, cây xanh, hoa kiểng,...

Trang thiết bị:

+ Bộ trang âm (ampli, micro, loa): có đủ

+ Bộ trang trí, khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, tượng Bác Hồ, phòng màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí: có đủ

+ Bàn, ghế phục vụ sinh hoạt: có đủ

+ Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi. Bảng tin, nội quy hoạt động: có đủ

*** Ấp Thới Thuận:**

Diện tích đất quy hoạch:

+ Diện tích đất khu nhà văn hóa: 325 m².

+ Khu thể thao, sân tập thể thao đơn giản: 600 m² gồm 01 sân luyện tập thể dục dưỡng sinh tại hộ bà 9 Vũ ấp Thới Thuận diện tích 100m², 01 sân luyện tập thể dục thể thao tại 02 điểm trường Tiểu học và trường Mầm Non Thới Sơn diện tích 500m².

- Quy mô xây dựng:

+ Trang thiết bị: bàn, ghế, âm thanh,...đảm bảo.

+ Hội trường nhà văn hóa: phục vụ cho trên 120 chỗ ngồi, cơ bản đảm bảo chỗ ngồi bên trong và bên ngoài hội trường, có mái che di động.

+ Sân khấu trong hội trường: 35 m²

+ Công trình phụ: nhà vệ sinh, sân đan, cây xanh, hoa kiểng,...

Trang thiết bị:

+ Bộ trang âm (ampli, micro, loa): có đủ

+ Bộ trang trí, khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí: có đủ

+ Bàn, ghế phục vụ sinh hoạt: có đủ

+ Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi. Bảng tin, nội quy hoạt động: có đủ

*** Ấp Thới Thạnh:**

Diện tích đất quy hoạch:

+ Diện tích đất khu nhà văn hóa ấp: 300 m².

+ Khu thể thao, sân tập thể thao đơn giản: 530m² cụ thể 01 sân bóng chuyền tại nhà văn hóa diện tích 80 m², 01 sân thể dục đường sinh tại chợ Thới Sơn diện tích 150m², 01 sân bóng đá mini tại hộ Đặng Thanh Hòa ấp Thới Thạnh diện tích 300m².

Quy mô xây dựng:

+ Hội trường nhà văn hóa: phục vụ cho trên 120 chỗ ngồi, cơ bản đảm bảo chỗ ngồi bên trong và bên ngoài hội trường, có mái che di động.

+ Sân khấu trong hội trường: 35 m²

+ Công trình phụ: nhà vệ sinh, sân đan, cây xanh, hoa kiểng,...

Trang thiết bị:

+ Bộ trang âm (ampli, micro, loa): có đủ

+ Bộ trang trí, khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu nhỏ, băng khẩu hiệu, cờ trang trí: có đủ

+ Bàn, ghế phục vụ sinh hoạt: có đủ

+ Tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi. Bảng tin, nội quy hoạt động: có đủ

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn 1262/HD-SVHTTDL ngày 26/7/2022 của Sở văn hóa, thể thao và Du lịch thì xã đạt tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa.

3. Chỉ tiêu 9.1. Nhà tạm, dột nát thuộc tiêu chí Nhà ở dân cư

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

9.1. Nhà tạm, dột nát: Không

b) Hiện trạng chỉ tiêu:

9.1. Nhà tạm, dột nát: Không có

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 1633/SXD-QHHT ngày 25/7/2022 thì xã đạt tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư.

4. Chỉ tiêu 13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương: Đạt

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

- Xã xác định sản phẩm chủ lực của xã là:

Xã Thới Sơn xác định cây trồng chủ lực của xã là cây Bưởi da xanh với tổng diện tích trồng bưởi da xanh là 186,4 ha theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc xác định cây trồng chủ lực trên địa bàn xã Thới Sơn giai đoạn 2023-2025.

- Trên địa bàn xã có Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn đã và thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực là bưởi da xanh bằng tem QR VNPT Check.

- Sản phẩm nông sản chủ lực của xã là Bưởi da xanh được sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất tốt, tiêu chuẩn chất lượng VietGAP. Hồ sơ được quản lý theo quy định của hệ thống được chứng nhận.

HTX Dịch vụ - Nông nghiệp - Tổng hợp Thới Sơn được cấp giấy chứng nhận VietGAP cho sản phẩm bưởi da xanh theo Quyết định số 3460-20/QĐ-NHONHO do Công ty TNHH Công Nghệ Nho Nho cấp ngày 19/11/2020 với 23 hộ diện tích 11 ha, sản lượng 110 tấn/năm có giá trị sử dụng đến tháng 11/2023. Hiện nay đã hết hạn

- Thời gian lưu trữ hồ sơ truy xuất nguồn gốc: Hệ thống quản lý dữ liệu, mã hóa các thông tin truy xuất nguồn gốc được lưu trữ bằng phương tiện máy vi tính và phần mềm VNPTcheck bảo đảm thuận lợi cho việc tra cứu và thời gian lưu trữ tối thiểu từ ngày bưởi được cắt cành là 06 tháng.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì xã chưa đạt tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

5. Chỉ tiêu 13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường thuộc tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

Trên địa bàn xã không có làng nghề, làng nghề truyền thống.

6. Chỉ tiêu 13.5. Có Tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả thuộc tiêu chí Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn

a) Yêu cầu của chỉ tiêu: Có tổ khuyến nông cộng đồng phải đáp ứng tối thiểu 08 nội dung trong bảng nội dung đánh giá theo hướng dẫn 815. Trong đó, 04 nội dung bắt buộc phải đáp ứng (mục 1,2,3,4), 04-05 nội dung còn lại địa phương chọn từ 05 nội dung còn lại trong bảng nội dung đánh giá.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

Trong năm 2023, xã triển khai thực hiện 06/08 nội dung gồm:

- Nội dung 1: Có tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập
- Nội dung 2: Tham gia/phối hợp các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương:

Nội dung 3: Tham gia/phối hợp đào tạo, tập huấn.... cho nông dân/HTX:

- Nội dung 4: Chuyển giao/phối hợp chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp:

- Nội dung 6: Tư vấn/phối hợp tư vấn quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc:

Nội dung 8: Tư vấn/phối hợp tư vấn về chính sách:

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì xã chưa đạt tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

7. Chỉ tiêu 14.2. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) thuộc tiêu chí Giáo dục và đào tạo.

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp): $\geq 80\%$.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp): 61/74 đạt 82,43%, cụ thể:

- Số học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học phổ thông: (37/74) đạt 50%.

- Số học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông: (00/74) đạt 0%.

- Số học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học chương trình giáo dục nghề nghiệp: (24/74) đạt 32,43%.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 1094/SGDDĐT-KHTC ngày

03/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thì xã đạt tiêu chí số 14 về Giáo dục và Đào tạo.

8. Chỉ tiêu 15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế thuộc tiêu chí y tế

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế: Đạt.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

- Xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho được tái công nhận đạt tiêu chí Quốc gia về y tế theo Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc công nhận và tái công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2016-2020.

Được tái công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2022 theo Công văn số 6206/SYT-KHTC ngày 17/11/2022 của Sở Y tế tỉnh Tiền Giang. Kết quả kiểm tra thực hiện Bộ Tiêu chí quốc gia về y tế xã 6 tháng đầu năm 2023 đạt 95,95/100 điểm đạt 95,95%.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn số 5242/HD-SYT ngày 22/9/2022 của Sở Y tế thì xã đạt tiêu chí số 15 về Y tế.

9. Chỉ tiêu 15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) thuộc tiêu chí Y tế

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi): $\leq 19\%$.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

Trạm Y tế thực hiện tốt công tác chăm sóc và theo dõi sức khỏe trẻ em <5 tuổi mỗi năm 2 lần được thể hiện qua kết quả cân đo 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

- Tổng số trẻ em dưới 5 tuổi quản lý tại địa phương: 420
- Tổng số trẻ em dưới 5 tuổi được cân đo: 420
- Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi bị SDD thể thấp còi (chiều cao theo độ tuổi) là 42/420 trẻ, đạt 10,00%. (Kèm theo Công văn số 846/KSBT ngày 11/8/2023 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật)

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn số 5242/HD-SYT ngày 22/9/2022 của Sở Y tế thì xã đạt tiêu chí số 15 về Y tế.

10. Chỉ tiêu 17.3. Cảnh quan, không gian xanh-sạch-đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung thuộc tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm.

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung: Đạt.

b) Hiện trạng của chỉ tiêu:

- Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn đã xây dựng các kế hoạch ra quân tổng dọn vệ sinh, chỉnh trang, cải tạo cảnh quan.

- Các hội đoàn thể của xã thực hiện các mô hình giúp cải tạo cảnh quan:

+ Hội Cựu chiến binh (CCB) xã đăng ký 04 tuyến đường tự quản xanh-sạch-đẹp như sau: Tuyến đường tự quản tổ 3, ấp Thới Hòa; Đường du lịch Thới Sơn 1, ấp Thới Thuận; Đường rạch Bà Ngoạn, ấp Thới Thạnh, Tuyến đường lộ chính ấp Thới Hòa. Hội viên Cựu chiến binh thường xuyên dọn vệ sinh, quét dọn trên tuyến đường, phát hoang bụi rậm che khuất tầm nhìn tạo thông thoáng.

+ Tuyến đường lộ chính ấp Thới Hòa có chiều dài 2,5km, hàng quý Hội CCB phối hợp cùng Đoàn Thanh niên tổ chức ra quân làm cỏ hai bên đường, dọn vệ sinh, phát hoang cây xanh che khuất tầm nhìn tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp.

+ Đoàn thanh niên có xây dựng kế hoạch số 20-KH/ĐTN ngày 10/3/2023 phát động, vận động “ Mỗi đoàn viên, thanh niên, thanh thiếu nhi trồng và chăm sóc ít nhất 01 cây xanh” và ra quân thực hiện công trình thanh niên trồng cây xanh chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023).

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xây dựng Kế hoạch số 16/KH-MTTQ-BTT ngày 16/02/2023 thực hiện mô hình Tổ liên gia bảo vệ môi trường, đảm bảo trật tự đô thị trên địa bàn xã Thới Sơn. Kế hoạch số 34/KH-MTTQ-BTT ngày 14/6/2023 thực hiện mô hình Tổ liên gia bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã Thới Sơn.

+ Thực hiện cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động trên địa bàn xã Thới Sơn: Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã xây dựng tuyến đường lộ Đình có chiều dài 400m. Từ đầu năm đến nay Hội đều có kế hoạch vệ sinh dọn cỏ, trồng hoa tại cảnh quan thông thoáng, sạch đẹp trên tuyến đường này.

- Toàn xã có 43 tuyến đường với chiều dài 23,566 km, trong đó có 39/43 tuyến đường có hệ thống chiếu sáng đạt 90,69%. Có 29/43 tuyến với chiều dài 13,803/23,566 km có trồng cây xanh, hoa kiểng toàn tuyến đạt 58,57%.

- Hiện tại trên địa bàn xã có 02 điểm tập kết rác thải sinh hoạt có mái che, vách ngăn, nền bê tông và có hệ thống thu gom nước thải đấu nối với hệ thống thoát nước cộng đồng (cụ thể 02 điểm tập kết rác tại Nhà ông Tư Bé, ấp Thới Bình và dưới chân cầu Rạch Miễu, ấp Thới Thạnh).

- Trên địa bàn xã hiện tại không có hệ thống xử lý nước thải tập trung mà chủ yếu các hộ gia đình tự thu gom và xử lý qua hầm tự hoại trước khi thải ra công thoát nước chung hoặc hệ thống kênh mương công cộng. Nước thải từ các hộ gia đình không chảy tràn, đổ thải bừa bãi ra đường làng, ngõ xóm, không tạo thành các vũng, ao tù đọng nước. Hằng năm xã có kế hoạch nạo vét các tuyến kênh khai

thông dòng chảy, dọn cỏ rác thường xuyên nên nước mưa, nước thải không bị tù đọng, tắc nghẽn gây ngập úng.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 2981/STNMT-QLMT ngày 25/7/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường thì xã đạt tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm.

11. Chỉ tiêu 17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm (lĩnh vực ngành công thương, y tế) thuộc tiêu chí Môi trường và an toàn thực phẩm

a) Yêu cầu của chỉ tiêu:

Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm: 100%.

b) Hiện trạng chỉ tiêu:

- Lĩnh vực Nông nghiệp:

+ Cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm còn hiệu lực (quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn): Không có.

+ Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 520/520 hộ, đạt tỷ lệ 100% và tổ chức kiểm tra sau khi ký cam kết 520/520 hộ, đạt tỷ lệ 100 %)

- Lĩnh vực Y tế: Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn xã là 24 cơ sở. Số cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 24 cơ sở, đạt 100%.

- Lĩnh vực Công thương: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương được quy định tại **khoản 2 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương** (các đối tượng này đề nghị Sở Công Thương thẩm định, cấp Giấy chứng nhận): Không có.

Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương) được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: 13/13 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày

03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì xã đạt tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm.

12. Tiêu chí Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật

a) Yêu cầu của tiêu chí:

18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn: Đạt.

18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Đạt.

18.3. Các tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Đạt.

18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định: Đạt.

18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội: Đạt.

18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn: Đạt.

b) Hiện trạng tiêu chí:

18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn:

Tổng số cán bộ, công chức xã 20/20 người

* Chất lượng cán bộ, công chức xã.

- Cán bộ chuyên trách xã: 11 người, trong đó:

+ Trình độ học vấn: số lượng đạt chuẩn: 11/11 người, tỷ lệ 100%.

+ Trình độ chuyên môn: 11/11 người, tỷ lệ 100%.

+ Lý luận chính trị: số lượng đạt chuẩn 11/11 người, tỷ lệ 100%.

- Công chức xã: 09 người, trong đó:

+ Trình độ học vấn: số lượng đạt chuẩn: 09/09 người, tỷ lệ 100%.

+ Trình độ chuyên môn: số lượng đạt chuẩn: 09/09 người, tỷ lệ 100%.

+ Lý luận chính trị: số lượng đạt chuẩn: 09/09 người, tỷ lệ 100%.

18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

- Kết quả đánh giá, phân loại Đảng bộ xã Thới Sơn năm 2022 được Thành ủy Mỹ Tho công nhận “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo Quyết định số 1319-QĐ/TU ngày 02 tháng 02 năm 2023. Trong năm 2023 chưa có kết quả công nhận.

- HĐND xã đạt “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”;

- Ủy ban nhân dân xã được Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho công nhận đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” hạng Ba năm 2022. Trong năm 2023 chưa có kết quả công nhận.

18.3. Các tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Thới Sơn được UBMTTQVN thành phố Mỹ Tho công nhận đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 theo Công văn số 582/CV-MTTQ-BTT ngày 28/11/2023 của Ban thường trực UBMTTQ VN;

- Đoàn Thanh niên xã Thới Sơn được Thành đoàn thành phố Mỹ Tho công nhận đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 theo Công văn số 386-CV/ĐTN ngày 01/12/2023 của BCH Đoàn thành phố Mỹ Tho.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Thới Sơn được Hội LHPN thành phố công nhận đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” theo Công văn số 368/BC-BTV ngày 06/12/2023 của Ban thường vụ Hội LHPN thành phố Mỹ Tho;

- Hội Nông dân xã Thới Sơn được Hội Nông dân thành phố công nhận đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 theo Công văn số 85-CV/HNDT của BCH Hội nông dân thành phố Mỹ Tho;

- Hội Cựu chiến binh xã Thới Sơn được Hội CCB thành phố công nhận đơn vị “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2023 theo Thông báo số 219/TB-CCB ngày 31/10/2023 của Hội CCB thành phố Mỹ Tho;

- Công đoàn cơ sở xã Thới Sơn được Liên đoàn Lao động thành phố công nhận đơn vị “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2023 theo Thông báo số 11/TB-LĐLĐ ngày 22/11/2023.

18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định:

Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 490/QĐ-UBND ngày 09/02/2023 của UBND thành phố Mỹ Tho công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội:

a/ Có 01 cán bộ nữ trong Ban thường vụ Đảng ủy xã (Chủ tịch UBND xã).

b/ Có 30,09% phụ nữ tham gia HTX, dự án giảm nghèo, mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực hoặc mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hóa, môi trường).

c/ Trong năm không có trường hợp tảo hôn, cưỡng ép kết hôn nhân. Tổng số trẻ em được sinh trong năm là 36 trẻ, trong đó có 14 nam và 22 nữ đảm bảo đạt chỉ tiêu theo kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 23/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang thực hiện chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025.

d/ Ủy ban nhân dân xã có thành lập 04 mô hình địa chỉ tin cậy của 04 ấp, có nhật ký theo dõi hoạt động “Địa chỉ tin cậy” tại cộng đồng.

đ/ Ủy ban nhân dân xã đã kiện toàn Hội đồng bảo vệ, chăm sóc trẻ em xã Thới Sơn tại Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 gồm 15 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã làm Chủ tịch Hội đồng, công chức Văn hóa-Xã hội (phụ trách Lao động, Thương binh và Xã hội) làm Thường trực Hội đồng cùng các thành viên là công chức chuyên môn và Trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội.

e/ Ủy ban nhân dân xã kiện toàn, củng cố tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 19/5/2023. Kiện toàn Nhóm thường trực bảo vệ trẻ em tại Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 gồm 05 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban. Có ban hành quy chế làm việc kèm theo.

g/ Tổng số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 26 trẻ, đạt tỷ lệ 6,31%. Đảm bảo 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn xã được trợ giúp bảo đảm đạt chỉ tiêu theo Chương trình hành động số 79/CTr-UBND ngày 30/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh vì trẻ em tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021-2030.

h/ Trong năm không có trường hợp trẻ em bị xâm hại.

18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn:

Đảm bảo có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển ấp.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 1956/SNV-XDCQ&CTTN ngày 07/9/2022 và các văn bản khác thì xã đạt tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật.

13. Đánh giá chung

So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã chưa đảm bảo duy trì 19 duy trì các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định tại Công văn số 92/BCĐ-VPĐP của BCĐ tỉnh.

II. HIỆN TRẠNG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI NÂNG CAO GIAI ĐOẠN 2022-2025 CỦA NĂM 2024

1. Tiêu chí số 1 về Quy hoạch:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch: Đạt.

1.2. Có quy chế quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch: Đạt.

1.3. Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho đã ban hành Quyết định số 11282/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2035. Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn tiến hành thực hiện Tờ trình số 16/TTr – UBND ngày 28/12/2022 về việc xin phê duyệt Đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2035, và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2035. Được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2023 tại Quyết Định số 14805/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022.

- Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện quy định quản lý quy hoạch chung xây dựng xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.

+ Việc niêm yết công khai các bản đồ quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2035 và quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, các trụ sở ấp.

- Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho đã ra Quyết định số 14815/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn tiến hành thực hiện Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 20/5/2023 về việc xin phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, và quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tại Quyết định số 4643/QĐ-UBND ngày 19/6/2023.

Trên địa bàn xã hiện nay có 43 tuyến đường nông thôn với chiều dài 23,566 km gồm: 06 tuyến đường ấp, 37 tuyến đường ngõ xóm, hiện nay các tuyến đã lắp đặt các bảng thông báo chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng.

c) Tự đánh giá: So với Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và Công văn số 1633/SXD-QHHT ngày 25/7/2022 của Sở Xây dựng thì xã đạt tiêu chí số 1 về quy hoạch.

2. Tiêu chí số 2 về Giao thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

2.1. Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) theo quy định: 100%.

2.2. Tỷ lệ đường ấp và liên ấp

- Được cứng hóa và bảo trì hàng năm: 100%

- Có các hạng mục cần thiết theo quy định và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp: $\geq 50\%$.

2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp: $\geq 90\%$.

2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa: 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- **Chỉ tiêu 2.1:** Không có quy hoạch. Trước khi có nghị quyết về xây dựng nông thôn mới, tuyến đường này là đường đá đỏ, rộng chỉ 02m, việc đi lại rất khó khăn. Tuy nhiên kể từ khi bắt tay vào việc xây dựng nông thôn mới, được thành phố quan tâm đầu tư, tuyến đường này được mở rộng, nâng cấp nhựa trở thành tuyến chính Huyện lộ 94C nối từ cầu Rạch Miễu đến Tổ 1 ấp Thới Bình, dài 6,5 km. Đến năm 2017 được đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng, trồng cây xanh hai bên đường và thường xuyên được dọn vệ sinh góp phần tạo mỹ quan sáng-xanh-sạch-đẹp, bộ mặt xã ngày một khởi sắc. Ngoài ra còn được xây dựng hệ thống rãnh thoát nước dài khoảng 3 km đảm bảo không để đọng nước trong những ngày mưa bão. Từ khi ra mắt nông thôn mới, xã phối hợp với các ngành chức năng có liên quan tuyên truyền vận động Nhân dân hai bên tuyến đường đảm bảo hành lang lộ giới trong xây dựng, mua bán,...thường xuyên vệ sinh khu vực xung quanh nhà, trồng hoa, cây cảnh nhằm tạo mỹ quan xanh-sạch-đẹp.

- **Chỉ tiêu 2.2:** Từ khi ra mắt xã nông thôn mới xã luôn được sự quan tâm của UBND thành phố và các ngành chức năng thành phố quan tâm đầu tư xây dựng thêm 02 tuyến đường giao thông nông thôn, 04 công trình hệ thống chiếu sáng với kinh phí hơn 5 tỷ đồng. Nâng tổng số đến nay có 6/6 tuyến đường với 6,050/6,050 Km đạt 100% cấp kỹ thuật (cấp đường tối thiểu là cấp C theo TCVN 10380:2014). Có 06/06 tuyến có hệ thống chiếu sáng đạt 100%, vận động 06/06 tuyến chiều dài 6,05km/6,05km người dân có trồng cây xanh, hoa kiểng toàn tuyến đạt 100%.

- **Chỉ tiêu 2.3:**

Tại thời điểm ra mắt xã nông thôn mới, xã có 24/37 tuyến đường với 10,466/17.516 km, đạt 59,75%; trong đó có 16/37 tuyến đường có hệ thống chiếu sáng. Trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân xã tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân tham gia hiến đất, cây trái, hoa màu và trang thủ nguồn vốn từ cấp trên. Từ đó đầu tư xây dựng thêm 12 công trình đường giao thông nông thôn, 17 công trình hệ thống chiếu sáng với tổng kinh phí hơn 15 tỷ đồng. Nâng tổng số đến nay có 36/37 tuyến với 17,266/17,516 km đạt 98,57% cấp kỹ thuật (cấp đường

tối thiểu là cấp D theo TCVN 10380:2014), đảm bảo không lây lợi vào mùa mưa đạt tỷ lệ 100%. Có 33/37 tuyến đường với 16,116/17,516 km được lắp đặt hệ thống chiếu sáng, thường xuyên tuyên truyền vận động người dân có trồng hoa, cây xanh, hoa kiểng toàn tuyến đạt 92%.

- **Chỉ tiêu 2.4:** Không có quy hoạch.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 2 về giao thông.

3. Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động: $\geq 90\%$.

3.2. Có ít nhất 01 tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả, bền vững: Đạt.

3.3. Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước:

- Đối với cây lúa năm 2023 $\geq 70\%$, năm 2024 $\geq 80\%$

- Đối với cây màu năm 2023 $\geq 50\%$, năm 2024 $\geq 60\%$

- Đối với cây ăn trái năm 2023 $\geq 20\%$, năm 2024 $\geq 30\%$

3.4. Có 100% số công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng được bảo trì hàng năm: Đạt.

3.5. Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi: Đạt.

3.6. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ: Khá.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 3.1:

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới chủ động xác định theo công thức sau: $T_{\text{tưới}} = (535,03/535,03 \text{ ha}) \times 100\% = 100\% \geq 90\%$. Đạt.

- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp được tiêu chủ động xác định theo công thức sau:

$T_{\text{tiêu}} = (1211,69/1211,69 \text{ ha}) \times 100\% = 100\% \geq 90\%$. Đạt.

- Tỷ lệ diện tích đất nuôi trồng thủy sản được cấp thoát nước chủ động

$TK = (2,26/2,26) \times 100\% = 100\% \geq 90\%$.

Chỉ tiêu 3.2:

Trên địa bàn xã có Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi xã hoạt động hiệu quả

Chỉ tiêu 3.3:

- Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho xác định cây bưởi là cây trồng chủ lực của xã với tổng diện tích 186,4 ha tại Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc xác định cây trồng chủ lực trên địa bàn xã Thới Sơn giai đoạn 2023-2025.

- Cây trồng chủ lực là cây bưởi da xanh với diện tích là 186,4 ha, trong đó có khoảng 37,59 ha diện tích cây bưởi được áp dụng các biện pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước chiếm 20,17% diện tích với công nghệ tưới phun mưa, nhỏ giọt đảm bảo lượng nước tưới và tiết kiệm nước. Chưa đạt so với quy định

Chỉ tiêu 3.4:

Trên địa bàn xã có 22 tuyến rạch với chiều dài 6,285 km và 14 công trình công do xã quản lý. Hàng năm UBND xã đều có kế hoạch duy tu, bảo dưỡng công trình hàng năm.

Chỉ tiêu 3.5:

Qua rà soát trên địa bàn xã không có trường hợp xả thải vào công trình kênh, mương thủy lợi.

Chỉ tiêu 3.6:

Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã chưa đạt tiêu chí số 3 về Thủy lợi và Phòng chống thiên tai.

4. Tiêu chí số 4 về Điện:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện sinh hoạt, sản xuất đảm bảo an toàn, tin cậy và ổn định $\geq 99\%$: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Có hệ thống điện đạt chuẩn:

- **Tài sản ngành điện:** Đường dây trung thế dài 10,076km (3 pha: 9,030km, 1 pha: 1,046); đường dây hạ thế dài 41,623km (3 pha: 2,189km, 1 pha: 39,434km); 30 TBA/1.597,5kVA (28TBA 1 pha/1.362,5kVA; 02 TBA 3 pha/235,0kVA); tổng số điện kế là 2.601 điện kế. (Khối lượng cụ thể theo phụ lục 01,02,03 đính kèm)

- **Tài sản khách hàng** (chuyên dùng phục vụ cấp điện sản xuất của khách hàng): 18 TBA/2.695,0kVA (5 TBA 1 pha/115,0kVA; 13TBA 3 pha/2.580,0kVA).

Tỷ lệ hộ đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn $\geq 99\%$:

Hiện nay, trên địa bàn xã có 1.686/1.686 hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn, đạt tỷ lệ 100% so với quy định là $\geq 99\%$.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 4 về điện.

5. Tiêu chí số 5 về Giáo dục:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

5.1. Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS, hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2: 100%.

5.2. Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi: Đạt

5.3. Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS: Mức độ 3.

5.4. Đạt chuẩn xóa mù chữ: Mức độ 2.

5.5. Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá, xếp loại: Khá.

5.6. Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 5.1:

Trên địa bàn xã Thới Sơn có 02 trường: Mầm Non Thới Sơn và Tiểu học-Trung học cơ sở Thới Sơn. Tại thời điểm ra mắt xã nông thôn mới, 02 trường đang được thi công xây dựng trường đạt chuẩn theo quy định. Đến nay về cơ sở vật chất 02 trường cụ thể như sau:

*** Trường Mầm non Thới Sơn:**

- Trường Mầm non Thới Sơn được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc công nhận và cấp bằng công nhận trường mầm non, trường tiểu học và trường trung học đạt chuẩn quốc gia đợt 3 năm học 2019-2020.

- Về cơ sở vật chất: trường Mầm non Thới Sơn đạt mức độ 2 với phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em được phân khu chức năng; phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật; 01 phòng tin học với thiết bị công nghệ thông tin phù hợp, phục vụ các hoạt động vui chơi, khám phá và làm quen với công nghệ thông tin, ngoại ngữ của trẻ em theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Trường Tiểu học-Trung học cơ sở Thới Sơn:**

- Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn: được sáp nhập từ 02 Trường Tiểu học Thới Sơn và trường Trung học cơ sở Thới Sơn năm 2019 theo Quyết định số 2813/QĐ-UBND ngày 16/5/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc phê duyệt Đề án hợp nhất Trường Tiểu học Thới Sơn và Trường Trung học cơ sở Thới Sơn thành Trường Tiểu học-Trung học cơ sở Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho. Trong đó:

+ Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn (cơ sở 1) được đầu tư xây dựng mới vào năm 2020-2021 gồm 08 phòng học, 08 phòng bộ môn, 06 phòng hành chính, 06 phòng chức năng, 12 phòng phụ trợ.

+ Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn (cơ sở 2) được đầu tư xây dựng mới vào năm 2019 gồm 15 phòng học, 06 phòng hành chính, 06 phòng chức năng, 05 phòng hỗ trợ học tập và 10 phòng phụ trợ.

- Về cơ sở vật chất Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn đạt mức độ 1 theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ tiêu số 5.2:

Đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi theo Quyết định số 14030/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc công nhận các xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022.

Chỉ tiêu số 5.3:

Đạt chuẩn và duy trì chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở mức độ 3 theo Quyết định số 14030/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc công nhận các xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022.

Chỉ tiêu số 5.4:

Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 theo Quyết định số 14030/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc công nhận các xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2022.

Chỉ tiêu số 5.5:

Cộng đồng học tập của xã được đánh giá, xếp loại Tốt theo Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã của các xã, phường trên địa bàn thành phố Mỹ Tho năm 2022.

Chỉ tiêu số 5.6:

Các trường đều tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, hướng dẫn các bài tập bổ trợ, tổ chức hội khỏe phù đổng, các cuộc thi đấu thể dục thể thao cho học sinh để các em nâng cao thể lực và sức bền.

Trên địa bàn xã có Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn có sân khuôn viên rộng học sinh tập luyện các môn điền kinh vào mỗi buổi chiều, có nhà đa năng cho học sinh rèn luyện các môn thể thao như đá cầu, cầu lông, bóng rổ, có hồ bơi thực hiện phổ cập bơi cho học sinh.

Ngoài ra trên địa bàn xã có 01 câu lạc bộ Võ thuật Taekwondo được thành lập vào năm 2000 do ông Nguyễn Thanh Liêm, huấn luyện viên võ thuật đến năm 2017 có quyết định thành lập Câu lạc bộ Võ thuật tại Quyết định số 03-QĐ/UBND ngày 28/10/2017 của Ủy ban Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam xã Thới Sơn. Từ

khi thành lập đến nay câu lạc bộ võ thuật đã góp phần rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền cho các em học sinh sau giờ học tại trường. Kết quả trong những năm qua câu lạc bộ đã tham gia thi đấu và mang về những thành tích cao trong và ngoài nước điển hình như: Huy chương bạc Seagames 31, Huy chương vàng Đại hội thể dục thể thao toàn quốc năm 2022,...

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 5 về Giáo dục.

6. Tiêu chí số 6 về Văn hóa:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

6.1. Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên: Đạt.

6.2. Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: Đạt.

6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới: 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Chỉ tiêu 6.1:

** Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà Văn hóa-Khu Thể thao ấp (liên ấp) đạt chuẩn:*

- Xã có Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã diện tích 15.000 m², cụ thể:

Diện tích đất quy hoạch:

+ Hội trường Nhà văn hóa đa năng: 891 m².

+ Khu thể thao gồm các công trình thể thao tại trung tâm xã và trên địa bàn các ấp (*sân cầu lông, sân bóng chuyền, sân tập thể dục dưỡng sinh, sân tập thể thao ngoài trời, tập thể hình, thể dục thẩm mỹ...*): 15.000 m².

+ Diện tích công trình thể dục, thể thao công cộng: 6.000 m².

- Quy mô xây dựng:

+ Hội trường Văn hóa đa năng: 891 m², trong khuôn viên 3000 m² tại ấp Thới Bình, xã Thới Sơn, đã xây dựng từ năm 2018, sức chứa 300 chỗ ngồi.

+ Phòng chức năng: có 05 phòng chức năng (Phòng hành chính: 34m²; Phòng đọc sách: 68 m²; Phòng Thông tin -Truyền thông: 34m²; Phòng sinh hoạt CLB: 68 m²; Phòng các môn thể thao đơn giản: 68 m²). Tổng diện tích là 272m².

+ Xây dựng công trình thể dục, thể thao: 6.000 m² sử dụng chung với sân vận động của Trung tâm văn hóa xã tại ấp Thới Bình, xã Thới Sơn. Ngoài ra, trên địa bàn xã còn có 02 sân bóng chuyền thuộc ấp Thới Bình (Trường Tiểu học và THCS), 02 Hồ bơi di động trường Tiểu học, Công ty TNHH HonGai 1949, diện

tích mỗi hồ 5m² x 10m² cư ngụ tại ấp Thới Bình và hồ bơi gia đình ở ấp Thới Thuận của Ông Nguyễn Công Trung.

+ Công trình phụ trợ Trung tâm Văn hóa, thể thao: Có nơi để xe, khu vệ sinh, bồn hoa, kiếng,...

+ Trang thiết bị, thiết chế văn hóa của Trung tâm văn hóa - thể thao xã như: bàn, ghế, giá, tủ, âm thanh, ánh sáng, bảng thông tin... Ủy ban nhân dân thành phố trang bị đạt chuẩn theo qui định.

+ Cán bộ quản lý: Nguyễn Phong Lưu, công chức Văn hóa xã hội phụ trách Văn hóa Thông tin. Chuyên ngành đào tạo là đại học quản lý Văn hóa

- Xã Thới Sơn có 04/04 ấp văn hóa, mỗi ấp đều có Trụ sở làm việc riêng. Cụ thể như sau:

Các Nhà Văn hóa liên ấp điều đảm bảo diện tích trên 500 m², sức chứa từ 100 đến 150 chỗ ngồi, sân khấu trên 30 m² và có đủ các công trình phụ trợ. Được trang bị đầy đủ các dụng cụ theo quy định gồm: bộ tăng âm (ămpli, micro, loa); bộ trang trí khánh tiết: cờ Tổ quốc, cờ Đảng, tượng Bác Hồ, phong màn sân khấu, băng khẩu hiệu, cờ trang trí; bàn, ghế phục vụ sinh hoạt đảm bảo 100 chỗ ngồi; tủ sách, tranh ảnh tuyên truyền phục vụ thiếu nhi; bảng tin, nội quy hoạt động...

Nhìn chung, cơ sở vật chất Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu thể thao liên ấp trên địa bàn khang trang, được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, đảm bảo sạch, đẹp. Cảnh quan môi trường được đảm bảo, khuôn viên Trung tâm Văn hóa – Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu thể thao liên ấp có trồng hoa và cây cảnh tạo môi trường cảnh quan xanh - sạch - đẹp. Có đầy đủ các công trình phụ trợ: Nhà xe, bồn hoa...

Ngoài ra, trên địa bàn xã hiện có 01 khu vui chơi và tận dụng các điểm trường học như Trường Mầm non Thới Sơn, Trường Tiểu học-Trung học cơ sở Thới Sơn phục vụ nhu cầu vui chơi cho trẻ em và sân tập thể dục thể thao, dưỡng sinh cho người cao tuổi; từ đó, đảm bảo các điều kiện cơ bản cho trẻ em, người cao tuổi đến vui chơi và tham gia các hoạt động thể thao tại địa phương.

**** Về lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng:***

Khu vực khuôn viên Nhà văn hóa xã, khuôn viên UBND xã có bố trí khu vực tản bộ và 12 dụng cụ tập thể dục ngoài trời cho người dân gồm 02 xã đôi, 02 gập bụng, 02 lắc hông, 02 xoay chân, 02 xe đạp, 02 nâng toàn thân. Nhà văn hóa xã có câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh, câu lạc bộ đàn ca tài tử, câu lạc bộ cờ tướng, câu lạc bộ võ thuật thường xuyên tổ chức các hoạt động thu hút nhiều người tham gia.

**** Về tổ chức các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên***

- Hàng năm Trung tâm Văn hóa Thể thao xã Thới Sơn đều xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, tổ chức sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt CLB sở thích như: câu lạc bộ Hát với nhau, câu lạc bộ Gia đình hạnh phúc, câu lạc bộ Đàn ca tài tử, câu lạc bộ thể dục dưỡng sinh, câu lạc bộ

cờ tường, câu lạc bộ võ thuật; tổ chức các chương trình văn hóa, văn nghệ, hội thi hội diễn thu hút 1.904/5.985 người dân thường trú trên địa bàn đến hưởng thụ, tham gia các hoạt động sáng tạo văn hóa. đạt tỷ lệ 31,81%.

- Phòng đọc sách trên 50m², với hơn 2.000 đầu sách như: Pháp luật, Thể thao, Khoa học - Kỹ thuật, Truyện thiếu nhi, Văn học - Nghệ thuật. Do sự phát triển về công nghệ thông tin nên việc người dân đến phòng đọc sách tham khảo tư liệu không thường xuyên, thỉnh thoảng cán bộ, công chức đến tìm tài liệu tham khảo.

Xã có 01 hồ bơi di động diện tích 5m x 10m tại trường Tiểu học -Trung học cơ sở Thới Sơn, hàng năm nhà trường đều có tổ chức các lớp học bơi cho các em từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi. Trong năm học 2022-2023, trường Tiểu học-THCS Thới Sơn tổ chức lớp phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho học sinh khối lớp 3,4. Kết quả có 166/180 em học sinh đạt kỹ năng an toàn trong môi trường nước. Có thành lập tổ y tế trường học để hướng dẫn về phòng, chống tai nạn đuối nước và sơ cứu, cấp cứu ban đầu. Trong thời gian qua trên địa bàn xã không có trường hợp trẻ em tử vong do tai nạn đuối nước.

Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã phối hợp với Đoàn thanh niên, Ban chủ nhiệm 04 ấp tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho trẻ em vào thời gian rỗi như vào dịp hè, trung thu như: tổ chức Hội trại hè gồm các trò chơi dân gian, sinh hoạt văn nghệ Tiếng hát Hoa phượng đỏ, các trò chơi dưới nước hay tổ chức tập huấn chống đuối nước..., Tổ chức Đêm Hội trăm rằm bao gồm múa lân, ảo thuật, văn nghệ... thu hút 30% thời gian hoạt động.

Chỉ tiêu 6.2:

Xã Thới Sơn không có di tích được công nhận di tích lịch sử - văn hóa, nhưng đại đa số nhân dân luôn có ý thức giữ gìn và phát huy các phong tục, tập quán, thuần phong mỹ tục của địa phương trong sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng, thờ cúng... góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và địa phương.

Chỉ tiêu 6.3: Tỷ lệ ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới.

- Hàng năm, qua công tác kiểm tra, thẩm định của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho tái công nhận 04/04 ấp văn hóa đạt 100%. Thực hiện theo Tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận Gia đình văn hoá, Áp văn hoá quy định tại Nghị định số 122/2018/NĐ-CP và Quyết định số 28/2019/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Hàng năm có 100% hộ đăng ký danh hiệu gia đình văn hóa. Qua công tác bình xét cuối năm có trên 90% hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa và trên 85% hộ đạt gia đình văn hóa 03 năm liền. Năm 2023, Ủy ban nhân dân xã ra Quyết định số 287/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 về việc tặng giấy khen cho 233/1.543 hộ gia đình văn hóa được UBND xã tặng giấy khen Gia đình văn hóa tiêu biểu, đạt 15,1%.

Hàng năm có 04/04 ấp đều được công nhận ấp văn hóa và được UBND xã tặng giấy khen nhân ngày 18/11 đạt 100%. Năm 2023, UBND xã ra Quyết định tặng giấy khen cho tập thể đơn vị ấp Thới Bình.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 6 về Văn hóa.

7. Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Có mô hình thí điểm chợ đảm bảo an toàn thực phẩm, hoặc chợ đáp ứng yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

1. Về mặt bằng, diện tích xây dựng chợ:

a) Chợ Thới Sơn thuộc địa bàn xã Thới Sơn có mặt bằng chợ phù hợp với quy mô hoạt động chợ, bố trí đủ diện tích cho các hộ kinh doanh cố định, không cố định và các dịch vụ thiết yếu tại chợ (trông giữ xe, vệ sinh công cộng).

- Tổng diện tích đất: 1.348,42 m²

- Hạng mục Nhà lồng chợ chính là 594 m²; nhà quản lý chợ rộng 20m²; có bãi giữ xe 02 bánh; có nhà vệ sinh dành cho nam, nữ; có hệ thống thoát nước và chữa cháy theo quy định.

b) Số điểm kinh doanh: 52 điểm. Các điểm kinh doanh có diện tích từ 3m² trở lên.

2. Về kết cấu nhà chợ chính:

a) Nhà lồng chợ được xây dựng bán kiên cố bảo đảm có thời gian sử dụng trên 10 năm.

b) Nền chợ: Bê tông.

3. Về yêu cầu đối với các bộ phận phụ trợ và kỹ thuật công trình:

a) Chợ có Bảng hiệu:

- Tên chợ: Chợ THỚI SƠN

- Địa chỉ: Ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

b) Nhà vệ sinh: diện tích 14 m², có 02 phòng bố trí nam, nữ riêng.

c) Điểm trông giữ xe ngoài trời: 150 m² phù hợp với lưu lượng nhu cầu mua bán tại chợ, bảo đảm an toàn, trật tự.

d) Khu bán thực phẩm tươi sống, khu dịch vụ ăn uống được bố trí riêng, bảo đảm điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm.

e) Có hệ thống cấp nước sạch, nước hợp vệ sinh bảo đảm cho hoạt động của chợ.

f) Có phương án và hệ thống cấp điện theo quy định, bảo đảm cho hoạt động của chợ.

g) Có 02 thùng chứa rác, có thu gom rác và xử lý rác trong ngày và tập kết về khu xử lý tập trung.

h) Hệ thống rãnh thoát nước bảo đảm thông thoáng, thoát nước tốt.

i) Có đầy đủ trang thiết bị và phương án bảo đảm phòng cháy, chữa cháy cho chợ theo quy định, trang bị 06 bình chữa cháy CO₂.

4. Về điều hành quản lý chợ:

a) Có tổ chức quản lý chợ Thới Sơn theo Quyết định số 44/QĐ-QLC ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Ban Quản lý chợ thành phố Mỹ Tho.

b) Có Nội quy chợ được Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho phê duyệt ngày 20 tháng 5 năm 2019. Nội quy chợ có quy định về việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm kinh doanh tại chợ; được niêm yết công khai trước cổng ra vào chợ và phổ biến cho các hộ kinh doanh thực hiện.

c) Chợ có sử dụng cân đối chứng loại 15 kg đặt tại Trụ sở Tổ quản lý chợ để người tiêu dùng tự kiểm tra về số lượng và khối lượng của hàng hóa.

d) Các hàng hóa, dịch vụ kinh doanh tại chợ không thuộc danh mục cấm kinh doanh theo quy định của pháp luật.

5. Việc đáp ứng các yêu cầu chung theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm được quy định tại TCVN 11856:2017

5.1. Về vị trí, địa điểm:

Chợ Thới Sơn không bị ngập nước, đọng nước; không bị ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm từ các khu vực ô nhiễm bụi, hóa chất độc hại, các nguồn ô nhiễm khác; cách các nguồn ô nhiễm trên 500m.

5.2. Về bố trí:

Chợ Thới Sơn được bố trí, sắp xếp các khu vực kinh doanh thuận lợi cho việc kinh doanh và đảm bảo an toàn thực phẩm. Chợ được phân khu chức năng thành từng khu vực riêng biệt nhằm tránh lây nhiễm chéo, được ngăn cách bởi đường đi có chiều rộng 2,4 m.

Tại các khu vực kinh doanh có biển hiệu thông báo:

+ Khu vực kinh doanh thực phẩm tươi sống (thịt heo, thịt gà, thủy hải sản...);

+ Khu vực kinh doanh rau, củ, quả;

+ Khu vực kinh doanh dịch vụ ăn uống, tạp phôi;

+ Khu vực kinh doanh trái cây, lưu động;

- Chợ có niêm yết sơ đồ chỉ dẫn phân khu của chợ tại cửa ra vào chính của chợ.

5.3. Về thiết kế:

- Nhà lồng chợ được xây dựng kiên cố, bảo đảm có thời gian sử dụng trên 15 năm.

- Sàn khu vực buôn bán thực phẩm: Bê tông, thoát nước tốt, không đọng nước và dễ làm vệ sinh.

- Trần nhà, mái che, tường, cột làm bằng vật liệu bền, không bị dột, thấm nước; đảm bảo bậc chịu lửa theo quy định.

5.4. Về hệ thống chiếu sáng:

Chợ được chiếu sáng đầy đủ bằng ánh sáng tự nhiên và trang bị hệ thống đèn chiếu sáng, đảm bảo nguồn ánh sáng, cường độ ánh sáng dễ nhận biết, đáp ứng yêu cầu kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm.

5.5. Về nước sử dụng trong chợ và hệ thống thoát nước:

- Có hệ thống cấp nước, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng, bảo đảm chất lượng nước sinh hoạt, phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại chợ.

- Có hệ thống cấp, thoát nước đến từng hộ kinh doanh thịt; thủy hải sản tươi sống; dịch vụ ăn uống.

- Chợ có hệ thống thoát nước, có đầy đủ hố ga, lưới chắn rác, nắp đậy ngăn mùi và thường xuyên làm vệ sinh, thông tắc.

5.6. Về kho, khu vực bảo quản thực phẩm:

- Duy trì điều kiện nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng, thông gió và các yếu tố bảo đảm an toàn thực phẩm khác theo quy định và yêu cầu về bảo quản thực phẩm của nhà sản xuất.

- Có biện pháp, dụng cụ chống côn trùng và động vật gây hại.

- Sản phẩm thực phẩm không được để cứng với hàng hóa, hóa chất và những vật dụng khác có khả năng lây nhiễm chéo hoặc không bảo đảm an toàn thực phẩm.

5.7. Yêu cầu đối với khu bán gia cầm sống và khu giết mổ gia cầm:

Khu bán gia cầm sống được tách biệt với khu bán thực phẩm khác với khoảng cách 2,4 m thuận lợi cho việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, thu gom, xử lý nước thải, chất thải.

5.8. Yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy:

Chợ Thới Sơn đáp ứng các yêu cầu về an toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định trong TCVN 6161 và các quy định hiện hành.

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy và hệ thống kỹ thuật khác có liên quan được tuân thủ theo các quy định hiện hành về phòng cháy và chữa cháy;

Điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với chợ được tuân thủ theo các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy hiện hành và các yêu cầu cơ bản sau:

- Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của chợ;

- Có quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy trong cơ sở;

- Hệ thống điện, chống sét, chống tĩnh điện; thiết bị sử dụng điện, sinh lửa, sinh nhiệt; việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Có quy trình kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

- Có lực lượng phòng cháy và chữa cháy của xã và phối hợp với lực lượng chuyên ngành được huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ;

- Có phương án chữa cháy, thoát nạn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Có hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy, hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác, phương tiện cứu người phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ sở bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an.

5.9. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Có hợp đồng người dọn vệ sinh, thu gom rác thải hàng ngày; tần suất vệ sinh 01 lần/ngày. Rác thải được thu gom, sau đó được chuyển lên điểm tập kết rác ấp Thới Thạnh. Ban quản lý chợ ký hợp đồng với Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị thành phố Mỹ Tho vận chuyển rác đến điểm xử lý rác.

- Trang bị 02 thùng chứa rác thải có nắp đậy kín tại các nơi công cộng trong chợ.

- Định kỳ 02 tuần/lần tổ chức khử trùng và tiêu diệt côn trùng, động vật gây hại bảo đảm không ảnh hưởng đến an toàn thực phẩm tại chợ.

5.10. Yêu cầu về nhà vệ sinh:

- Nhà vệ sinh bố trí cách biệt với khu kinh doanh thực phẩm và được xây dựng đáp ứng điều kiện bảo đảm vệ sinh theo tiêu chuẩn nhà tiêu dội nước tự hoại; có số lượng phòng vệ sinh phù hợp với quy mô chợ; phòng vệ sinh nam, nữ được bố trí riêng biệt, thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ. Nhà vệ sinh được xây dựng đáp ứng tiêu chuẩn 25 hộ kinh doanh/1 nhà vệ sinh;

- Chỗ rửa tay được bố trí trong và ngoài nhà vệ sinh; có đủ dụng cụ, xà phòng, các chất tẩy rửa để vệ sinh và rửa tay; có bảng hướng dẫn quy trình rửa tay và bảng chỉ dẫn “Rửa tay sau khi đi vệ sinh” ở nơi dễ nhìn.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

8. Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

8.1. Có điểm phục vụ bưu chính đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân: Theo chỉ tiêu do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

8.2. Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: Theo chỉ tiêu do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

8.3. Có dịch vụ báo chí truyền thông: Bộ Theo chỉ tiêu do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

8.4. Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành phục vụ đời sống kinh tế - xã hội và tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới: Theo chỉ tiêu do Bộ Thông tin và Truyền thông công bố.

8.5. Có mạng wifi miễn phí ở các điểm công cộng (khu vực trung tâm xã, nơi sinh hoạt cộng đồng, điểm du lịch cộng đồng,...): Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu số 8.1:

Xã có 01 bưu điện văn hóa được xây dựng vào năm 2000 trên phần đất công do xã quản lý. Làm nhiệm vụ nhận, vận chuyển và phát bưu gửi phục vụ nhân dân trong khu vực.

1. Về cơ sở vật chất

a) Có mặt bằng, trang thiết bị phù hợp với hình thức tổ chức cung ứng và nhu cầu sử dụng dịch vụ bưu chính tại địa phương;

b) Có treo biển tên điểm phục vụ;

c) Niêm yết giờ mở cửa phục vụ và các thông tin về dịch vụ bưu chính cung ứng tại điểm phục vụ;

d) Thời gian mở cửa phục vụ đảm bảo tối thiểu 6 giờ/ngày làm việc: buổi sáng từ 7h-11h, buổi chiều từ: 13h30-15h30.

2. Có khả năng phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân:

a) Cơ sở vật chất đạt chuẩn: Đã được Bưu điện tỉnh, thành phố bố trí trang thiết bị phục vụ nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân như máy tính có kết nối internet, máy in, máy scan.

b) Có cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

Nhân viên Bưu điện văn hóa xã được cấp tài khoản dịch vụ công và đã thực hiện quy trình tiếp nhận và trả kết quả trên cổng dịch vụ công Tiền giang.

Chỉ tiêu số 8.2:

Tỷ lệ dân số theo độ tuổi lao động có thuê bao sử dụng điện thoại thông minh: 3.167/3.769, đạt 84,03%.

Chỉ tiêu số 8.3:

1. UBND thành phố Mỹ Tho đã phê duyệt chủ trương đầu tư công trình hệ thống truyền thanh ứng dụng Công nghệ thông tin-Viễn thông năm 2023. Hiện nay đang triển khai lắp đặt hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin-Viễn thông gồm 10 cụm với 40 loa.

2. 04/04 áp trong xã có hộ gia đình thu và xem được 01 trong số các phương thức truyền hình: Vệ tinh, cáp, số mặt đất, truyền hình qua mạng Internet.

3. Hiện trên địa bàn xã có Trung tâm Học tập cộng đồng và Phòng Đọc sách với diện tích 50 m² được bố trí tủ , giá sách và có hơn 1000 đầu sách các loại, có bàn đọc, ghế ngồi. Trường Tiểu học-THCS Thới Sơn đều có thư viện với các loại sách, báo, truyện tranh nhằm phục vụ mục đích nghiên cứu, nâng cao kiến thức cho người dân và các em học sinh.

Chỉ tiêu số 8.4:

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của xã đạt 99,61% với 1271/1276 hồ sơ (có 05 hồ sơ nhận trực tiếp)

Chỉ tiêu số 8.5:

Hiện xã đã được bố trí 08 bộ Wifi phục vụ du lịch trong đề án thành phố thông minh.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông.

9. Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố: $\geq 80\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Trên địa bàn xã không phát sinh hộ gia đình ở trong nhà tạm, nhà dột nát.
- Qua rà soát, thống kê hiện trạng nhà ở dân cư nông thôn trên địa bàn xã Thới Sơn. Kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số nhà ở dân cư là: 1.686 căn, trong đó:

Tổng số căn nhà đạt chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng (03 cứng) là 1.576/1.686 căn, tỷ lệ 93,48%.

+ Tổng số căn nhà chưa đạt chuẩn theo quy định của Bộ Xây dựng (02 cứng) là 110/1.686 căn, tỷ lệ 6,52%.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư.

10. Tiêu chí số 10 về Thu nhập:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Thu nhập bình quân đầu người (triệu đồng/người) năm 2024 ≥ 72 triệu đồng/người.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

- Địa phương thường xuyên mở các lớp đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động, hỗ trợ vốn vay kết hợp với công tác khuyến nông , khuyến

ngư, chuyên giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi để tăng thu nhập cho người dân.

- Thu nhập bình quân đầu người năm 2023 của xã Thới Sơn là: 69,71 triệu đồng/người/năm, đạt so với quy định.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã chưa đạt tiêu chí số 10 về thu nhập.

11. Tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

Xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao về tiêu chí “Nghèo đa chiều” là xã có tỷ lệ nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo kết quả rà soát định kỳ hàng năm < 2,5%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, tổng số hộ nghèo là 21 hộ/1.697 hộ dân số, tổng số hộ cận nghèo là 26/1.697 hộ trong đó có 11 hộ không có khả năng lao động. Như vậy tỷ lệ nghèo để tính tiêu chí số 11 về hộ nghèo là 36/1.697 hộ đạt 2,12%.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều.

12. Tiêu chí số 12 về Lao động:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ): $\geq 75\%$.

12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ): $\geq 30\%$.

12.3. Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn: $\geq 35\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 12.1:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo là 2.969/3.769, đạt 78,77%

Chỉ tiêu 12.2:

Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ là 2.128/3.769 đạt 56,46%.

Chỉ tiêu 12.3:

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/ĐH ngày 15/5/2020 Nghị quyết đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Thới Sơn lần thứ IX nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn xác định ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn xã là thương mại - dịch vụ. Kết quả điều tra Tỷ lệ lao động làm việc trong các ngành kinh tế chủ lực trên địa bàn là 1.613/3.769 đạt 42,79% đạt so với quy định là 35%.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 12 về Lao động.

13. Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

13.1. Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định: Đạt.

13.2. Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn: ≥ 01 sản phẩm.

13.3. Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm: ≥ 1 mô hình.

13.4. Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã: Có.

13.5. Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử: Năm 2022 $\geq 10\%$, Năm 2023 $\geq 20\%$

13.6. Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng: Năm 2022 $\geq 10\%$, Năm 2023 $\geq 20\%$

13.7. Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội: Đạt.

13.8. Có mô hình phát triển kinh tế nông thôn hiệu quả theo hướng tích hợp đa giá trị (kinh tế, văn hoá, môi trường): ≥ 1 mô hình.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 13.1:

** Có hợp tác xã được thành lập theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; tổ chức, hoạt động hiệu quả và được nhân rộng: Đạt*

- Trên địa bàn xã Thới Sơn có Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp ngành sản xuất chính là trồng cây ăn quả, kinh doanh mua bán trái cây các loại và cung ứng vật tư nông nghiệp được thành lập năm 2018 với 28 thành viên và tổ chức hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012. Sau 5 năm hoạt động, Hợp tác xã có sự phát triển, mở rộng về quy mô, kết nạp thêm 75 thành viên hiện nay Hợp tác xã có 103 thành viên với tổng vốn điều lệ là 100 triệu đồng.

- Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã số 1201574077, cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 24/10/2022; cấp đổi lần thứ 2 ngày 13/6/2023.

- Điều lệ Hợp tác xã có sửa đổi và được thông qua tại Đại hội nhiệm kỳ vào ngày 16/5/2023.

- Có phương án sản xuất, kinh doanh của Hợp tác xã năm 2023.

** Có ít nhất 01 loại dịch vụ cơ bản, thiết yếu phục vụ thành viên hợp tác xã:
Đạt*

Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn thực hiện 02 dịch vụ cơ bản, thiết yếu là cung cấp vật tư nông nghiệp và kinh doanh mua bán bưởi da xanh. Trong đó: Cung ứng vật tư nông nghiệp cho thành viên và khách hàng; Kinh doanh mua bán bưởi da xanh của thành viên và khách hàng.

** Được đánh giá, xếp loại đạt khá trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)*

Năm 2022, Hợp tác xã tự đánh giá xếp loại theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, có sự rà soát, kiểm tra kết quả đánh giá của Phòng Tài chính –Kế hoạch thành phố Mỹ Tho đánh giá đạt 67,5 điểm, xếp loại khá.

(Đính kèm báo cáo kết quả thực hiện 15 chỉ tiêu của HTX DVNN TH Thới Sơn năm 2022)

** Có quy mô từ 100 thành viên trở lên: Đạt*

- Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn có quy mô hiện nay là 103 thành viên. Các thành viên HTX đã góp đủ vốn điều lệ và được HTX cấp giấy chứng nhận góp vốn với tổng vốn điều lệ 100 triệu đồng.

- Có Hội đồng quản trị là 03 người, Ban kiểm soát là 03 người.

** Có ký kết, thực hiện hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ chính của hợp tác xã tối thiểu 30%/tổng sản lượng trong 3 năm liền trước năm xét công nhận:*

Sản phẩm, dịch vụ chính của hợp tác xã trong 03 năm 2020, 2021, 2022 là mua bán bưởi da xanh. Trong 03 năm liền kể 2021, 2022, 2023 có ký kết, thực hiện hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ chính của hợp tác xã tối thiểu 30%/tổng sản lượng.

Chỉ tiêu 13.2:

Sản phẩm Điểm du lịch Vườn Lan Thảo Nguyên là sản phẩm OCOP theo Quyết định số 1854/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang phê duyệt kết quả đánh giá, phân hạng và công nhận sản phẩm OCOP Tiền Giang đợt 1 năm 2022.

Chỉ tiêu 13.3:

UBND xã đã xây dựng Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 08/9/2022 thực hiện mô hình “Sản xuất bưởi da xanh theo tiêu chuẩn VietGap kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin vào hệ thống tưới tiết kiệm nước”. Số hộ tham gia là 05 hộ, diện tích là 2,3 ha do ông Nguyễn Thế Lượng ấp Thới Bình, xã Thới Sơn làm tổ trưởng. Hiện đang hoạt động hiệu quả mang lại kinh tế cho người nông dân.

Chỉ tiêu 13.4:

Xã Thới Sơn xác định cây trồng chủ lực của xã là cây Bưởi da xanh với tổng diện tích trồng bưởi da xanh là 186,4 ha theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc xác định cây trồng chủ lực trên địa bàn xã Thới Sơn giai đoạn 2023-2025.

- Trên địa bàn xã có Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn đã và thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm chủ lực là bưởi da xanh bằng tem QR VNPT Check.

- Hệ thống quản lý dữ liệu, mã hóa các thông tin truy xuất nguồn gốc được lưu trữ bằng phương tiện máy vi tính và phần mềm VNPTcheck bảo đảm thuận lợi cho việc tra cứu và thời gian lưu trữ tối thiểu từ ngày bưởi được cắt cành là 06 tháng.

Chỉ tiêu 13.5:

- Xã xác định sản phẩm chủ lực của xã là: Bưởi da xanh. Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn thực hiện việc bán sản phẩm nông nghiệp chủ lực của xã qua kênh thương mại điện tử là <https://sangiaodich.tiengiang.gov.vn/san-pham/buoi-da-xanh-thoi-son>.

- Đã phát sinh 04 đơn hàng thành công trên sàn thương mại điện tử.

- Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử /Tổng số sản phẩm chủ lực của xã: 01/01 đạt 100%.

Chỉ tiêu 13.6:

- Xã Thới Sơn xác định cây trồng chủ lực của xã là cây Bưởi da xanh với tổng diện tích trồng bưởi da xanh là 186,4 ha (theo Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 về việc xác định cây trồng chủ lực trên địa bàn xã Thới Sơn giai đoạn 2023-2025).

- Đến nay, diện tích cây trồng chủ lực của xã được cấp mã số vùng trồng là 56,92 ha/186,4 ha, đạt 30,54% (đạt theo quy định $\geq 20\%$); trong đó diện tích bưởi da xanh được xuất khẩu Hoa kỳ là 14,15 ha/186,4 ha đạt 7,6% (Thông báo số 925/TB-CCTT&BVTV ngày 23/11/2022 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc kết quả mã số vùng trồng bưởi xuất khẩu sang Hoa Kỳ); diện tích bưởi da xanh xuất khẩu trong nước là 42,77 ha/186,4 ha đạt 22,95% (Giấy xác nhận Cấp mã số vùng trồng số 03/GXN-CCTT&BVTV ngày 20/6/2023 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật).

Chỉ tiêu 13.7:

Ủy ban nhân dân xã được UBND tỉnh cấp riêng cho trang thông tin điện tử của xã theo link: <http://thoison.mytho.tiengiang.gov.vn> và UBND xã cũng đã tạo trang Facebook Nông thôn mới xã Thới Sơn theo link: <https://www.facebook.com/NongthonmoixaThoiSon>. Từ đó UBND xã đã xây dựng chuyên mục về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và một số hình ảnh để đăng tải lên trang thông tin điện tử và trên trang Facebook Nông thôn mới xã Thới Sơn .

Chỉ tiêu 13.8:

- Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 12/9/2022 thực hiện “Mô hình sản xuất vườn cây ăn trái gắn với du lịch sinh thái giai đoạn 2022-2023” gồm 08 hộ với diện tích 03 ha do ông Huỳnh Văn Thành làm tổ trưởng.

Hiện nay mô hình đang hoạt động có hiệu quả, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người nông dân.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

14. Tiêu chí số 14 về Y tế: Đạt

a) Yêu cầu của tiêu chí:

14.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ): $\geq 95\%$.

14.2. Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe (áp dụng đạt cho cả nam và nữ): $\geq 90\%$.

14.3. Tỷ lệ người dân tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa (áp dụng đạt cho cả nam và nữ): $\geq 40\%$.

14.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử: $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 14.1:

Tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế tính đến 31/12/2023 ước đạt 95,7%.

Chỉ tiêu 14.2:

Tỷ lệ dân số thường trú trên địa bàn xã được quản lý, theo dõi sức khỏe: 6091/6102 đạt 99,82% theo số dân của Cục Dân số tỉnh Tiền Giang.

Trong đó:

+ Phụ nữ mang thai: 77 (trong đó sanh được quản lý thai và khám đủ 3 lần/3 kỳ thai nghén 77/77 Tỷ lệ 100%);

+ Phụ nữ khám phụ khoa: 70/70, đạt 100%

+ Trẻ em dưới 5 tuổi được cân, đo: 415/415, đạt 100%

+ Trẻ <5 tuổi SDD thể thấp còi : 42/415, đạt 10,1%

+ Khám sức khỏe Người cao tuổi (từ 73 - 80 tuổi): 108

+ Quản lý sức khỏe sinh sản phụ nữ 15-49: 933

+ Quản lý sức khỏe học sinh : 813/813, đạt 100%

+ Quản lý sức khỏe thanh niên tuổi 17: 29/29, đạt 100%

+ Quản lý sức khỏe thanh niên đủ đk tham gia NVQS: 98/98, đạt 100%

+ Người khuyết tật: 121

+ Người mắc bệnh tâm thần: 14/14, đạt 100%

+ Người nhiễm HIV/AIDS: 14/14, đạt 100%

- + Trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đạt MDCB: 84/84, đạt 100%;
- + Khám sàng lọc bệnh mãn tính không lây: 200
- + Người mắc bệnh SXH: 4/4, đạt 100%;
- + Người mắc bệnh TCM: 5/5, đạt 100%;
- + Người tiêm ngừa Vắc xin Covid - 19: 1182 người
- + Khám chữa bệnh tại trạm: 1924 lượt.

Chỉ tiêu 14.3:

Kết quả người dân đã tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa qua điện thoại; tin nhắn; Zalo gồm Danh sách tổng hợp với các thông tin người dân: có 2545/6102 đạt 41,70% so với dân số của Cục Dân số tỉnh Tiền Giang.

Chỉ tiêu 14.4:

Hồ sơ quản lý sổ sức khỏe điện tử trên phần mềm Khám chữa bệnh bằng BHYT năm 2022 là 6091/6102 đạt 99,82% theo số dân của Cục Dân Số tỉnh Tiền Giang.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 14 về Y tế.

15. Tiêu chí số 15 về Hành chính công

a) Yêu cầu của tiêu chí:

15.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính: Đạt.

15.2. Có dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên: Đạt.

15.3. Giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và không để xảy ra khiếu nại vượt cấp: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 15.1:

- Dịch vụ công trực tuyến:

Có 36/36 thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt 100%.

- Phần mềm một cửa điện tử: Đạt

+ Có 1276/1276 hồ sơ tiếp nhận, được cập nhật và xử lý trên phần mềm, đạt 100%.

+ Có 1276/1276 hồ sơ giải quyết và trả kết quả (đúng hẹn và trước hẹn), đạt 100%.

+ Có 1271/1276 hồ sơ nộp trực tuyến (tiếp nhận và xử lý) trên tổng số hồ sơ, đạt 99,61%.

+ Có 18/92 thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ, đạt 19,57%.

Chỉ tiêu 15.2:

Có 92/92 thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, đạt 100%.

Chỉ tiêu 15.3:

- Công khai đầy đủ, kịp thời 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết và các nội dung hướng dẫn thực hiện phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức theo đúng quy định.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được tổ chức tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng quy trình theo dõi việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ, trả kết quả giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

- Đã tổ chức thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ, đáp ứng mục tiêu số hóa đối với cấp xã được giao tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 mục III Điều 1 về cải cách thủ tục hành chính tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

- Trong 03 năm 2021, 2022, 2023, kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của xã được giải quyết đúng hoặc sớm hạn đạt 100 % đối với hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và 100% đối với hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông tại bước tiếp nhận, xử lý ở cấp xã; không có phản ánh, kiến nghị, vụ cáo.

- Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công của năm 2021 và năm 2022 xếp loại tốt.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt đạt 99%.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 15 về Hành chính công.

16. Tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật**a) Yêu cầu của tiêu chí:**

16.1. Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận ≥ 01 mô hình.

16.2. Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành $\geq 90\%$.

16.3. Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu $\geq 90\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 16.1:

Tại Phần II của Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022:

+ *Điểm a, tiểu mục 1, mục I, phần II*: Tiêu chí 2 “Tiếp cận thông tin, PBGDPL” theo quy định của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của TTCP và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp đạt điểm số tối đa (đạt 30 điểm; tài liệu minh chứng theo quy định tại tiêu chí 2, mục I, phụ lục I của Thông tư số 09/2021/TT-BTP)

Theo hướng dẫn số 961/HD-STP ngày 09/9/2022 của Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang thì đối với địa phương thực hiện việc xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2023, việc đánh giá nội dung Tiếp cận pháp luật sử dụng kết quả chấm điểm năm 2022 của Tiêu chí 3 “Phổ biến, giáo dục pháp luật” theo quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của TTCP và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp.

Kết quả chấm điểm năm 2022 của Tiêu chí 3 “Phổ biến, giáo dục pháp luật” theo quy định của Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của TTCP và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp: đạt 30/30 điểm.

Tự đánh giá: Đạt

+ *Điểm b, tiểu mục 1, mục I, phần II* “Huy động được nguồn lực hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”:

Nhằm huy động mọi nguồn kinh phí từ ngoài nguồn ngân sách nhà nước phục vụ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Ủy ban nhân dân xã đã có thư ngõ và được Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ Xây dựng Sơn Thành TG hỗ trợ kinh phí 2.000.000 đồng mua nước uống cho cán bộ, công chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân tham dự các buổi tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật từ đó nâng cao ý thức của người dân trong việc chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước góp phần tham gia xây dựng nông thôn mới/nông thôn mới nâng cao năm 2023.

Tự đánh giá: Đạt

+ *Điểm c, Tiểu mục 1, mục I, phần II* “Có văn bản của cơ quan thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng; trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình này”.

Thực hiện Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc tổ chức thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố Mỹ Tho năm 2023 và Công văn số 57/PTP ngày 22/02/2023 của Phòng Tư pháp thành phố Mỹ Tho về việc thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

Sau khi thống nhất nội dung xây dựng mô hình, Chi hội Luật gia xã phối hợp Hội người cao tuổi xã Thới Sơn xây dựng kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 20/02/2023 thực hiện mô hình tuyên truyền pháp luật cho câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau năm 2023 trên địa bàn xã Thới Sơn. Tổ chức triển khai làm điểm tại Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn vào lúc 15 giờ ngày 19/4/2023 có 56 lượt người tham dự, sau đó tiếp tục nhân rộng 03 ấp còn lại.

Nhờ triển khai có hiệu quả mô hình này cũng như thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong thời gian qua, trong năm 2023 tập thể Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn được nhận Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho vì đạt thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện mô hình “Tuyên truyền pháp luật qua Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau” về phổ biến, giáo dục pháp luật. (Theo Quyết định số 6456/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Tự đánh giá: Đạt

+ *Điểm a, tiểu mục 2, mục I, phần II* “100% tổ hòa giải của xã được hỗ trợ kinh phí triển khai hoạt động của tổ hòa giải và thù lao cho hòa giải viên đúng quy định pháp luật hòa giải ở cơ sở.

Có dự trù kinh phí chi cho hoạt động hòa giải theo quy định với tổng số tiền: 6.750.000 đồng. Từ đầu năm đến nay xã đã chi hoạt động cho 04 tổ hòa giải là 1.200.000 đồng theo Nghị quyết 102/2012/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 quy định nội dung chi, mức chi kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh quy định 100.000 đồng/tháng/tổ. Việc chi thù lao cho hòa giải viên do từ nay đầu năm đến nay các tổ hòa giải không có nhận đơn hòa giải nên UBND xã không có chi thù lao cho hòa giải viên.

Tự đánh giá: Đạt

+ *Điểm b, tiểu mục 2, mục I, phần II* “Có hoạt động phối hợp với Tòa án nhận dân cấp huyện, Hội Luật gia cấp huyện, các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, tổ chức, cá nhân có hiểu biết pháp luật trong tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên hoặc tham gia hỗ trợ hòa giải”.

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 29/3/2023 tổ chức Hội nghị thành lập tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho Hòa giải viên trên địa bàn xã Thới Sơn năm 2023. Đã tổ chức tập huấn vào ngày 22/6/2023 có 20 người tham dự.

Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 29/3/2023 tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn xã Thới Sơn năm 2023. Đã tổ chức tập huấn vào ngày 23/6/2023 có 14 người tham dự.

Tự đánh giá: Đạt

+ *Điểm c, tiểu mục 2, mục I, phần II* “Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền cấp huyện hướng dẫn, khuyến khích nhân rộng; trong 5 năm gần nhất tính đến thời điểm đánh giá, được cơ quan có thẩm quyền cấp huyện trở lên tặng Giấy

khen, Bằng khen hoặc hình thức khen thưởng khác vì đã có thành tích xuất sắc trong triển khai mô hình này”.

Thực hiện Kế hoạch số 1766/KH-UBND ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 18/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn xây dựng kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 15/3/2023 thực hiện mô hình “Tổ hòa giải 3 tốt” và các tiêu chí đánh giá công tác hòa giải ở cơ sở tại ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn. Tổ chức triển khai trong cán bộ, công chức, Ban quản lý ấp Thới Thạnh được 01 cuộc có 24 người tham dự.

Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 công nhận mô hình “Tổ hòa giải 3 tốt” ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn gồm 05 thành viên do Ông Nguyễn Xuân Hòa, Trưởng ban công tác Mặt trận ấp Thới Thạnh làm Tổ trưởng. Ủy ban nhân dân xã có Quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 25/3/2023 ban hành Quy chế hoạt động của Tổ hòa giải ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn.

Nhờ triển khai có hiệu quả mô hình này cũng như thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở trong thời gian qua, trong năm 2023 tập thể Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn được nhận Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho vì đạt thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện mô hình “Tổ hòa giải 3 tốt” về hòa giải ở cơ sở. (Theo Quyết định số 6458/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

Chỉ tiêu 16.2:

Từ đầu năm 2023 đến nay các tổ hòa giải trên địa bàn xã không có nhận 0/0 vụ, kết quả đạt 100%.

Chỉ tiêu 16.3:

Từ đầu năm đến nay không có người thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến Trung tâm để yêu cầu trợ giúp pháp lý.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 16 về Tiếp cận pháp luật.

17. Tiêu chí số 17 về Môi trường

a) Yêu cầu của tiêu chí:

17.1. Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường: Đạt.

17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường: 100%.

17.3. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định: $\geq 95\%$.

17.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả: $\geq 35\%$.

17.5. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn: $\geq 50\%$.

17.6. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường: 100%.

17.7. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường: $\geq 80\%$.

17.8. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường: $\geq 85\%$.

17.9. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch: Đạt.

17.10. Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng: $\geq 10\%$.

17.11. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn $\geq 4\text{m}^2/\text{người}$.

17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định: $\geq 70\%$.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 17.1:

Trên địa bàn xã không có khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật BVMT.

Chỉ tiêu 17.2:

Trên địa bàn xã có 132/132 cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường đạt tỷ lệ 100%. Trong quá trình hoạt động, các cơ sở có thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết trong hồ sơ môi trường, có thực hiện các biện pháp thu gom xử lý các loại chất thải đạt quy chuẩn trước khi thải ra môi trường; có nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đúng quy định. Công tác kiểm tra, xử lý về môi trường được thực hiện theo định kỳ hằng năm và đột xuất các trường hợp phản ánh, khiếu nại của người dân và báo chí, cũng như theo kế hoạch định kỳ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và chăn nuôi trên địa bàn xã, có hướng dẫn khắc phục đối với các trường hợp vi phạm. Trên địa bàn xã còn có 27 cơ sở sản xuất kinh doanh không thuộc đối tượng đăng ký hồ sơ môi trường cấp xã.

Ngoài ra UBND xã xây dựng Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 11/01/2023 về việc kiểm tra công tác bảo vệ môi trường và tài nguyên nước trên địa bàn xã Thới Sơn năm 2023. Kết quả có 02/02 cơ sở được kiểm tra thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường.

Chỉ tiêu 17.3:

- Từ năm 2019 đến nay, việc thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt ở xã do Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho thực hiện. Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn đã xây dựng kế hoạch phối hợp với Công ty TNHH MTV Công trình Đô thị Mỹ Tho rà soát, thống kê và vận động các tổ chức, hộ gia đình tham gia đăng ký giao rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã Thới Sơn. Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn xã có 1.612/1.686 hộ đăng ký thu gom rác, đạt 95,61%.

- Đối với những hộ không đăng ký giao rác do chủ yếu ở trong hẻm sâu, là hộ sản xuất nông nghiệp, diện tích đất trồng còn lại cách nhà đảm bảo trên 3m nên tự xử lý, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố hướng dẫn thực hiện mô hình phân loại rác tại nguồn (hướng dẫn ủ phân compost đối với rác thải hữu cơ; Thu gom và tái sử dụng hoặc bán phế liệu đối với các loại rác có thể tái chế, tái sử dụng; rác thải còn lại thì thu gom và bỏ vào các thùng rác công cộng được bố trí tại các đầu hẻm).

- Về Phương án thu gom rác : Hiện Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn đã xây dựng lại Phương án thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã và đã được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Công văn số 5013/UBND-VP ngày 27/9/2023 về việc phê duyệt phương án thu gom rác thải nông thôn xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho.

- Căn cứ vào kết quả giám sát cân rác của phòng Tài nguyên và Môi trường đối với Công ty TNHH MTV Công trình đô thị thu gom rác trên địa bàn xã Thới Sơn so với khối lượng rác do xã tính toán trong Phương án thu gom rác của xã thì hiện khối lượng rác sinh hoạt của xã Thới Sơn được Công ty TNHH MTV Công trình đô thị thu gom cụ thể như sau:

+ Tỷ lệ CTR được thu gom = Tổng lượng chất thải rắn được thu gom/Tổng lượng chất thải rắn phát sinh trên địa bàn = 3.390 kg / 3.511 kg = 96,55%

- Hiện tại trên địa bàn xã có 02 điểm tập kết rác thải sinh hoạt có mái che, vách ngăn, nền bê tông và có hệ thống thu gom nước thải đầu nối với hệ thống thoát nước cộng đồng. Từ tháng 11/2022, Công ty TNHH MTV công trình đô thị thành phố đã thay đổi phương án lấy rác bằng cách bố trí xe lấy rác 500kg đi lấy trực tiếp tại các tuyến đường trên 2,5m, các tuyến đường nhỏ công nhân sẽ vào thu gom và tập kết về 02 điểm tập kết và sau đó xe đến ép.

Chỉ tiêu 17.4:

Đặc thù là xã nông nghiệp người dân thường nối ống xả nước thải sinh hoạt vào các mương, ao phục vụ cho việc tưới tiêu và thoát nước tại hộ gia đình. Từ đó đã góp phần lắng lọc trước khi thoát ra các kênh, rạch công cộng. Ủy ban nhân dân xã tổ chức thống kê số hộ gia đình có thực hiện xử lý nước thải ra kênh mương là 592/1.686 hộ đạt 35,11%.

Chỉ tiêu 17.5:

- Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn đã xây dựng Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/6/2023 triển khai phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn xã Thới Sơn năm 2023. Phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho tổ chức tuyên truyền kiến thức pháp luật về bảo vệ môi trường, phân loại rác

thảo tại nguồn cho cán bộ, công chức, các ban ngành đoàn thể xã, ấp và người dân tiêu biểu của ấp. Qua công tác tuyên truyền vận động, kết quả có 848/1.686 hộ tham gia phân loại rác thải tại nguồn theo hình thức phân loại bằng thùng chứa, đạt 50,29%. Nhằm đề công tác phân loại rác thải tại nguồn đạt hiệu quả, Ủy ban nhân dân xã đã khảo sát vị trí lắp đặt 42 thùng phân loại rác tại nguồn (màu xanh chứa rác hữu cơ, thực phẩm; màu vàng chứa rác vô cơ, chất thải khó phân hủy,...) bố trí tại các tuyến đường chính như: Huyện Lộ 94, đường giữa Thới Hòa, các tuyến đường liên ấp của xã. Đồng thời, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã bố trí thêm 11 thùng phân loại rác tại 01 điểm Cầu Đúc xã và 06 tuyến đường ấp. Bố trí 06 ngôi nhà phân loại rác thải nhựa tại 01 nhà văn hóa xã, 04 nhà văn hóa ấp và trước Công ty du lịch Mạnh Trần ấp Thới Thạnh để thực hiện mô hình phân loại rác tại nguồn.

- Ngoài ra Ủy ban nhân dân xã phối hợp với các đoàn thể xã quan tâm tuyên truyền vận động các công ty doanh nghiệp, các điểm kinh doanh du lịch thường xuyên dọn dẹp vệ sinh xung quang khu vực làm việc, nơi kinh doanh ăn uống nhằm tạo mỹ quan sạch đẹp. Đồng thời Ủy ban nhân dân xã đã vận động các công ty, điểm du lịch thực hiện phân loại rác thải tại nguồn. Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho bố trí 04 thùng rác inox 2 ngăn bố trí tại 02 điểm du lịch và 02 điểm đò chèo để người dân và du khách tự phân loại rác hữu cơ và rác vô cơ theo quy định, treo các băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền tại đây. Đồng thời bố trí 04 thùng chứa rác thải nhựa đặt tại 04 điểm đò chèo để người dân và du khách thực hiện phân loại tại nguồn đúng nơi quy định. Vận động chủ doanh nghiệp, điểm kinh doanh và nhân viên tiên phong thực hiện từng bước thay đổi nhận thức của du khách khi đến tham quan du lịch. Kết quả qua công tác tuyên truyền vận động, các doanh nghiệp, điểm kinh doanh du lịch đều có ý thức trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường chung, thực hiện tốt việc thu gom chất thải nhựa nhất là các chai nhựa, túi ni lông.

Tính đến nay xã đã có 848/1.686 tham gia phân loại rác tại nguồn đạt 50,29% và đang tiếp tục nhân rộng mô hình.

Chỉ tiêu 17.6:

Việc thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: hiện nay trên địa bàn xã đã được Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho phân bổ kinh phí để bố trí các hố thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật đáp ứng đầy đủ cho việc thu gom 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn xã. Mỗi năm Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho đại diện cho UBND 06 xã ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, vận chuyển đi tiêu hủy theo quy định. Định kỳ thu gom 04 lần/năm. Trên địa bàn xã có 7 hố thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật. Tổng diện tích đất trồng cây ăn trái toàn xã là 438,60 ha, theo tính toán khối lượng thực tế tại xã thì lượng bao gói thuốc BVTV phát sinh trên địa bàn xã là 1.285,8 kg. Đến nay đã thu gom và xử lý đạt 100%.

Đối với việc thu gom chất thải rắn y tế: rác thải y tế phát sinh từ Trạm y tế xã được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định về quản lý chất thải y tế trong khuôn viên cơ sở y tế (trên địa bàn xã không có phòng khám). Trạm y tế xã có hợp

đồng vận chuyển và xử lý rác thải y tế với Trung tâm y tế thành phố Mỹ Tho. Trong 9 tháng đầu năm 2023, tổng lượng rác thải y tế được thu gom là 3,8kg và xử lý chất thải y tế theo quy định đạt 100%.

Ngoài ra trên địa bàn xã không cơ sở sản xuất kinh doanh dịch vụ có phát sinh chất thải nguy hại.

Chỉ tiêu 17.7:

- Tỷ lệ khối lượng chất thải được thu gom, xử lý, tái sử dụng/khối lượng chất thải phát sinh là 82,29% (đạt theo quy định $\geq 80\%$), cụ thể như sau:

+ Khối lượng chất thải phát sinh trong năm là 1.869 tấn, gồm: Lượng phụ phẩm cây trồng phát sinh trong năm là 1.533 tấn và lượng chất thải chăn nuôi phát sinh trong năm là 336 tấn.

+ Khối lượng chất thải được thu gom, xử lý, tái sử dụng trong năm là 1.538 tấn, gồm:

* Lượng phụ phẩm cây trồng được thu gom, xử lý và tái sử dụng để làm tinh dầu, làm chất đốt,... là 1.228 tấn/1.533 tấn, chiếm 80,1% lượng phụ phẩm cây trồng phát sinh.

* Lượng chất thải chăn nuôi được thu gom, xử lý và tái sử dụng để ủ phân bón, sau đó bón lại cho cây trồng là 310 tấn/336 tấn, chiếm 92,3% lượng chất thải chăn nuôi phát sinh.

- Tỷ lệ hộ gia đình, trang trại áp dụng các biện pháp tái sử dụng và tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp/tổng số hộ gia đình, trang trại đạt 84,7% (đạt theo quy định là $\geq 80\%$), cụ thể như sau:

+ Tỷ lệ hộ gia đình, trang trại áp dụng các biện pháp tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp/tổng số hộ gia đình là 1.416/1.684 hộ, đạt 84,1%.

+ Tỷ lệ hộ gia đình, trang trại áp dụng các biện pháp tái sử dụng và tái chế chất thải hữu cơ/tổng số hộ gia đình, trang trại là 65/65 hộ, đạt 100%.

Chỉ tiêu 17.8:

Thực trạng tình hình chăn nuôi trên địa bàn xã

- Số hộ chăn nuôi quy mô trang trại (*Quy định tại khoản 2 và 4 Điều 21 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ và điểm a khoản 1, điểm a, b khoản 12, điểm a khoản 19 Điều 1 Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ*) chăn nuôi từ 10 đơn vị vật nuôi trở lên: Không có

- Số hộ chăn nuôi quy mô Hộ nông hộ dưới 10 đơn vị vật nuôi: 65 hộ.

Kết quả các cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường

- Hộ chăn nuôi quy mô trang trại: Không có

- **Hộ chăn nuôi Nông hộ:** Qua kiểm tra thực tế, kết quả như sau: 65/65 hộ Đạt (đạt 6/6 tiêu chí theo Hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) đạt 100%.

Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường: Căn cứ Hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc đánh giá, thẩm tra, thẩm định các yêu cầu, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đối với lĩnh vực Ngành nông nghiệp được phân công phụ trách, thì trên địa bàn xã Thới Sơn có 100% cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

Chỉ tiêu 17.9:

Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

Chỉ tiêu 17.10:

Trong năm 2023 trên địa bàn xã có 37 người mất, trong đó sử dụng hình thức hỏa táng là 4/37 trường hợp, đạt tỷ lệ 10,81%.

Chỉ tiêu 17.11:

Căn cứ Quyết định số 14805/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2032 và Quyết định số 4643/QĐ-UBND ngày 19/6/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trung tâm xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Trong đó, trên địa bàn xã quy hoạch 05 điểm dân cư và có bố trí diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định $\geq 4 \text{ m}^2/\text{người}$. Cụ thể như sau:

- Điểm dân cư số 1 (Trung tâm xã): Đây là điểm dân cư tập trung tại phía bắc đường huyện 94C và bám theo rạch Đình thuộc ấp Thới Bình và ấp Thới Hòa. Chủ yếu bố trí các công trình công cộng dịch vụ của xã như cơ quan hành chính cấp xã, công trình thương mại, trường học, y tế,... Bên cạnh đó, diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn là $11.200 \text{ m}^2/2.800$ người, đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định $\geq 4 \text{ m}^2/\text{người}$.

- Điểm dân cư số 2: Đây là điểm dân cư tập trung phát triển theo hai bên tuyến đường huyện lộ 94C và một số tuyến đường khác; thuộc ấp Thới Bình và ấp Thới Hòa. Tại điểm dân cư số 2 thì diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn là $8.800 \text{ m}^2/2.200$ người, đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định $\geq 4 \text{ m}^2/\text{người}$.

- Điểm dân cư số 3: Đây là điểm dân cư nằm phía Nam tập trung phát triển theo hai bên tuyến đường ấp Thới Hòa và một số tuyến đường khác thuộc ấp Thới Hòa. Tại điểm dân cư số 3 thì diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm

dân cư nông thôn là 7.200 m²/1.800 người, đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định ≥ 4 m²/người.

- Điểm dân cư số 4: Đây là điểm dân cư tập trung phát triển theo hai bên tuyến đường huyện lộ 94C và một số tuyến đường khác thuộc ấp Thới Thuận. Tại điểm dân cư số 4 thì diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn là 16.000 m²/4.000 người, đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định ≥ 4 m²/người.

- Điểm dân cư số 5: Đây là điểm dân cư tập trung phát triển theo hai bên tuyến đường huyện lộ 94C và một số tuyến đường khác thuộc ấp Thới Thạnh. Tại điểm dân cư số 5 thì diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn là 16.000 m²/4.000 người, đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định ≥ 4 m²/người.

Bảng tính toán tiêu chí đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn

STT	Tên điểm/khu dân cư nông thôn	Địa điểm (tổ, ấp, xã)	Số cư dân TS_{dan} (người)	Diện tích trồng cây xanh DT_{cx} (m ²)		Mật độ (m ² /người) = DT_{cx}/TS_{dan}	Ghi chú
				Số lượng cây	Quy đổi (1.000 cây 10.000 m ²)		
1	Điểm dân cư số 1 (Trung tâm xã)	ấp Thới Bình + Thới Hòa	2.800	1.120	11.200	4	
2	Điểm dân cư số 2	ấp Thới Bình + Thới Hòa	2.200	880	8.800	4	
3	Điểm dân cư số 3	ấp Thới Hòa	1.800	720	7.200	4	
4	Điểm dân cư số 4	ấp Thới Thuận	4.000	1.600	16.000	4	
5	Điểm dân cư số 5	ấp Thới Thạnh	4.000	1.600	16.000	4	
Tổng cộng			14.800	5.920	59.200	4	

Hiện tại, các điểm dân cư trên Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đến năm 2032 đã được cấp có thẩm

quyền phê duyệt theo quy định nhưng chưa hình thành hiện hữu. Trong thời gian tới khi các điểm dân cư hình thành, Ủy ban nhân dân xã Thới Sơn sẽ tiến hành trồng cây xanh trên diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn đáp ứng mức đạt chuẩn không thấp hơn so với quy định $\geq 4 \text{ m}^2/\text{người}$.

Chỉ tiêu 17.12:

- Tổng lượng rác thải phát sinh trên địa bàn xã theo phương án được duyệt là 3.511 kg/ngày

- Tổng lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn xã = 12%* Tổng lượng rác thải phát sinh trên địa bàn xã = 12%*3.511 = 421,32 kg/ngày. Tổng lượng rác thải nhựa phát sinh trong 1 năm là: 153.781,8 kg/năm

- Trên địa bàn xã có các mô hình thu gom, xử lý rác thải nhựa như sau:

Sau khi xã thực hiện các mô hình và điều tra rà soát đạt được kết quả cụ thể như sau:

+ Mô hình ngôi nhà rác thải nhựa được triển khai tại trường Tiểu học-Trung học cơ sở Thới Sơn, được sự đồng tình của giáo viên, phụ huynh và học sinh, gắn với phong trào Kế hoạch nhỏ của Đoàn – Đội, tiền bán rác thải nhựa dùng để hỗ trợ học sinh khó khăn hoặc hoạt động của nhà trường. Từ đầu năm đến tháng 9/2023 nhà trường đã thu gom được 150 kg/năm.

+ Mô hình tái chế rác thải nhựa của Đoàn thanh niên bằng cách tái sử dụng các vỏ xe honda trang trí bên trong là các khẩu hiệu tuyên truyền về nông thôn mới, về vệ sinh môi trường. Tổng lượng rác thải nhựa được thu gom là 60kg/1 năm.

+ Thu gom rác thải nhựa từ 06 ngôi nhà phân loại rác thải là 0,8 kg/ngày. Tổng lượng rác thải nhựa được thu gom năm 2023 là 292 kg.

+ Tổ chức rà soát các hộ phân rác thải nhựa tái sử dụng và bán ve chai. Kết quả điều tra tính toán được trung bình một ngày các hộ phân loại được 326,5 kg/ngày đem. Tổng lượng rác thải nhựa tái sử dụng và bán ve chai trong 1 năm là 119.172,5 kg/năm.

Tính đến thời điểm hiện tại tại UBND xã Thới Sơn đã rà soát, triển khai các mô hình phân loại và thu gom rác thải nhựa thu được kết quả như sau:

$$\text{CTNTG} = (\text{CTN}/\sum\text{CTNPS}) \times 100$$

$$= ((150+60+292+119.172,5)/153.781,8) \times 100 = 77,82\% \geq 70\% (\text{Đạt})$$

Trong đó:

CTNTG: tỷ lệ chất thải nhựa được thu gom.

CTN: Khối lượng chất thải nhựa được thu gom.

$\sum\text{CTNPS}$: tổng chất thải nhựa phát sinh

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí 17 về Môi trường.

18. Tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống:

a) Yêu cầu của tiêu chí:

18.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung $\geq 60\%$.

18.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm: ≥ 60 lít.

18.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững $\geq 60\%$.

18.4. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm: 100%.

18.5. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã: Đạt.

18.6. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm: 100%.

18.7. Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch: $\geq 80\%$.

18.8. Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn đảm bảo vệ sinh môi trường: 100%.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 18.1:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2018 từ công trình trạm cấp nước tập trung là 1.800/1.800 hộ, đạt 100% (theo quy định $\geq 60\%$). Cụ thể:

+ Có báo cáo tình hình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn xã kèm theo Biểu mẫu tổng hợp tình hình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã (Biểu mẫu 08 tại hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

+ Có file cập nhật dữ liệu excel theo hướng dẫn Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm (Biểu mẫu 07 tại hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

+ Có phiếu kết quả thử nghiệm chất lượng nước theo Quy chuẩn QCVN 01-1:2018 (kết quả thử nghiệm còn hạn trong vòng 01 năm kể từ ngày thẩm định). Kết quả: có 02/02 trạm cấp nước áp Thới Hòa và áp Thới Thạnh có chất lượng nước đạt Quy chuẩn QCVN 01-1:2018.

Chỉ tiêu 18.2:

- Lượng cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm là 74,27 lít/người/ngày đêm (theo quy định ≥ 60 lít/ người/ngày đêm).

- Có 02/02 trạm cấp nước áp Thới Hòa và áp Thới Thạnh có chất lượng nước đạt Quy chuẩn QCVN 01-1:2018. Cụ thể:

+ Có báo cáo tình hình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn xã kèm theo Biểu mẫu tổng hợp tình hình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã (Biểu mẫu 10, Biểu mẫu 12 tại hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

+ Có file cập nhật dữ liệu excel theo hướng dẫn Bộ chỉ số theo dõi đánh giá nước sạch nông thôn hàng năm (Biểu mẫu 11 tại hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

+ Có văn bản của cơ quan có thẩm quyền giao cho tổ chức, đơn vị quản lý, khai thác, vận hành trạm cấp nước (Văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép đơn vị cấp nước thực hiện đầu tư, nâng cấp, mở rộng trạm cấp nước hoặc cho phép chuyển đổi mô hình quản lý; văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho Tổ hợp tác, Hợp tác xã cấp nước quản lý trạm cấp nước).

Chỉ tiêu 18.3:

- Có 02/02 trạm cấp nước có tổng số điểm đạt 100 điểm (theo quy định ≥ 70 điểm).

- Đánh giá có 02/02 trạm trên địa bàn xã có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững, chiếm tỷ lệ 100% (theo quy định $\geq 60\%$). Cụ thể:

+ Có báo cáo tình hình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn xã kèm theo Biểu mẫu tổng hợp tình hình cấp nước sinh hoạt trên địa bàn xã (Biểu mẫu 13 tại hướng dẫn số 815/HD-SNN&PTNT ngày 03/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT).

+ Có báo cáo thu chi tài chính Tổ hợp tác, Hợp tác xã cấp nước.

+ Có Quyết định thành lập (củng cố, kiện toàn) đối với loại hình Tổ hợp tác cấp nước sinh hoạt nông thôn; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các loại hình Doanh nghiệp tư nhân, Hộ kinh doanh, Hợp tác xã có ngành nghề kinh doanh về lĩnh vực cung cấp nước sinh hoạt nông thôn.

Chỉ tiêu 18.4:

- Lĩnh vực Nông nghiệp: Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch tuyên truyền các quy định về an toàn thực phẩm trên hệ thống đài truyền thanh xã. Nội dung tuyên truyền: Một số điều của Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT, Điều 19 Luật An toàn thực phẩm. Kết quả có 520/520 cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm đạt 100%.

- Lĩnh vực Y tế: Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn xã là 24 cơ sở. Có 24/24 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm ngành y tế được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm và khám sức khỏe đạt 100%.

- Lĩnh vực Công thương:

+ Cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: các cơ sở này được quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương (các đối tượng này đề nghị Sở Công

Thương phẩm định, cấp Giấy chứng nhận). Hồ sơ, trình tự, thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại Điều 12, Điều 13 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ: không có.

+ Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương) được quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ: 13/13 cơ sở, đạt tỷ lệ 100%.

Chỉ tiêu 18.5:

- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm: Không có tình huống xảy ra do ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm hoặc các tình huống khác phát sinh từ thực phẩm gây hại trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng con người.

- Sản phẩm từ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã không là nguyên nhân gây sự cố về an toàn thực phẩm.

- Trên địa bàn xã tính từ đầu năm đến thời điểm báo cáo không xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

Chỉ tiêu 18.6:

Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận về an toàn thực phẩm đạt 100%, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật hiện hành: Không có.

Chỉ tiêu 18.7:

Theo số liệu điều tra, thống kê toàn xã có 1.612/1.686 hộ có đủ 03 công trình nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, đạt 95,61%.

Chỉ tiêu 18.8:

Trên địa bàn xã Thới Sơn không có bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt tiêu chí số 18 về Chất lượng môi trường sống.

19. Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh

a) Yêu cầu của tiêu chí:

19.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân: Đạt.

19.2. Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an

toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả: Đạt.

b) Kết quả thực hiện tiêu chí:

Chỉ tiêu 19.1:

- Xã được tái công nhận xã đạt tiêu chuẩn xã vững mạnh về quân sự, quốc phòng địa phương tại Quyết định số 8986/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của UBND thành phố Mỹ Tho.

- Số lượng Dân quân đạt 1,12% so với dân số. Đảng viên trong dân quân có 18 đ/c đạt tỉ lệ 26,86%. Hiện nay đang hoạt động ổn định, thời bình khả năng huy động đạt 95-100%.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022 và 2023, không có thanh niên không chấp hành lệnh gọi khám sức khỏe và nhập ngũ, kết quả đã giao quân đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Công tác quân sự quốc phòng địa phương được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo theo kế hoạch. Công tác tập huấn cán bộ BCH và đưa lực lượng dân quân các binh chủng về Thành phố để huấn luyện đảm bảo theo kế hoạch đề ra đạt 100%. Kết nạp thanh niên vào lực lượng dân quân mới năm 2022 và 2023 đạt chỉ tiêu đăng ký; giải ngạch thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ dân quân theo quy định. Tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định về sẵn sàng chiến đấu của Ban chỉ huy Quân sự tỉnh và thành phố về nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu, xây dựng kế hoạch tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã triển khai trong toàn thể LLDQ thực hiện tốt nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các cao điểm lễ, tết và các sự kiện trọng đại của đất nước, của địa phương. Phối hợp với BCH Công an xã và các lực lượng khác trên địa bàn tuần tra kiểm soát, hóa trang, mật phục bảo vệ địa bàn theo Nghị định 03/2019/NĐ-CP và Nghị định số 02/2020/ND-CP một cách chặt chẽ, hiệu quả cao, góp phần đẩy lùi và giảm số vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn.

Chỉ tiêu 19.2:

1. Ngay từ đầu năm 2023, Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch về công tác đảm bảo ANTT, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

2. Không để xảy ra một trong các trường hợp sau

- Không xảy ra hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Không xảy ra hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh – quốc phòng.

- Không xảy ra hoạt động tuyên truyền, phát triển tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật.

- Không xảy ra hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện gây phức tạp về an ninh, trật tự.

- Không xảy ra hoạt động ly khai, đòi tự trị.

3. Không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật

- Không có tập trung đông người khiếu nại, tố cáo vụ việc đã được cơ quan chức năng giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật.

- Không xảy ra những hoạt động như: Kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo nhiều người cùng đến cơ quan, trụ sở, doanh nghiệp hoặc cá nhân để đưa đơn, thư khiếu nại, tố cáo, yêu cầu giải quyết một hoặc nhiều vấn đề về quyền lợi bị vi phạm hoặc có liên quan đến việc thực thi chính sách, pháp luật để gây rối an ninh, trật tự công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo để tuyên truyền chống phá Nhà nước, xâm phạm lợi ích của Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công giải quyết khiếu nại, tố cáo.

4. Thống kê, đánh giá tình hình tội phạm, tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ trong kỳ báo cáo (02 năm) giảm ít nhất 05% so với năm trước liền kề (trừ trường hợp bất khả kháng)

- Tình hình tội phạm về trật tự xã hội trong kỳ báo cáo 02 năm (2022 và 2023) trên địa bàn xã Thới Sơn về:

+ Thường án xảy ra 04/07 vụ (Giảm 43% so với cùng kỳ năm 2020 và 2021) gồm trộm cắp tài sản 03 vụ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản 01 vụ. Công an xã lập hồ sơ chuyển cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố thụ lý theo thẩm quyền.

+ Tội phạm về ma túy: không xảy ra.

+ Tệ nạn xã hội 04/01 vụ (Tăng so với cùng kỳ năm 2020 và 2021): gồm 29 đối tượng về hành vi đánh bạc. Công an xã lập hồ sơ xử phạt hành chính 03 vụ 07 đối tượng, số tiền 10.500.000 đồng, Công an thành phố thụ lý 01 vụ 18 đối tượng (hiện đang chuẩn bị khởi tố)

+ Tai nạn giao thông 03/05 (Giảm 40% so với cùng kỳ năm 2020 và 2021), không xảy ra ùn tắc giao thông.

+ Tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường: không xảy ra.

+ Cháy nổ không xảy ra.

+ Trọng án: không xảy ra.

- Số liệu chứng minh cụ thể về tình hình an ninh trật tự trong 04 năm:

+ Năm 2020: Thường án xảy ra 03/06 vụ, (Giảm 50% so với cùng kỳ 2019); Tội phạm về ma túy: không xảy ra; Tệ nạn xã hội: không; Tai nạn giao thông 00/05 vụ, (Giảm so cùng kỳ); Tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường: không xảy ra; Cháy, nổ: Không xảy ra; Trọng án: không xảy ra.

+ Năm 2021: Thường án xảy ra 04/03 vụ, (Tăng 33% so với cùng kỳ 2020); Tội phạm về ma túy: không xảy ra; Tệ nạn xã hội 01/00 vụ, (Tăng 100% so với cùng kỳ); Tai nạn giao thông 05/00 vụ, chết 02 người (Tăng so với cùng kỳ); Tội

phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường: không xảy ra; Cháy, nổ: Không xảy ra; Trọng án: không xảy ra.

+ Năm 2022: Thường án xảy ra 01/04 vụ, (Giảm 75% so với cùng kỳ 2021); Tội phạm về ma túy: không xảy ra; Tệ nạn xã hội 00/01 vụ, (Giảm 100% so với cùng kỳ); Tai nạn giao thông 02/05 vụ, chết 01 người, (Giảm 60% so với cùng kỳ); Tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường: không xảy ra; Cháy, nổ: Không xảy ra; Trọng án: không xảy ra.

+ Năm 2023: Thường án xảy ra 03/01 vụ, (Tăng so với cùng kỳ 2022); Tội phạm về ma túy: không xảy ra; Tệ nạn xã hội 04/00 vụ, (Tăng so với cùng kỳ); Tai nạn giao thông 01/02 vụ, (Giảm 50% so với cùng kỳ); Tội phạm về kinh tế, tham nhũng, môi trường: không xảy ra; Cháy, nổ: Không xảy ra; Trọng án: không xảy ra.

5. Trong kỳ báo cáo trên địa bàn xã Thới Sơn không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội từ nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên theo quy định của Bộ Công an (trừ trường hợp bất khả kháng).

Không có.

6. Có một trong các mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn và có mô hình có sử dụng camera phục vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự gắn với phong trào TĐBVANTQ hoạt động thường xuyên có hiệu quả.

Thời gian qua trên địa bàn xã Thới Sơn đã xây dựng và ra mắt 03 (ba) mô hình về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn gắn với phong trào TĐBVANTQ hoạt động thường xuyên có hiệu quả: Mô hình “Camera an ninh phòng chống tội phạm” (07 mắt camera an ninh), “Mô hình liên gia PCCC” (20 tổ Liên gia PCCC và 06 điểm chữa cháy công cộng), “Mô hình quản lý giúp đỡ người chấp hành xong án phạt tù tái hòa nhập cộng đồng 4 + 1” (Quản lý giúp đỡ 09 đối tượng tái hòa nhập cộng đồng). Trong đó, Mô hình camera an ninh đã giúp Công an xã phát hiện đặc điểm phương tiện, đối tượng góp phần khám phá thành công 02 vụ trộm cắp tài sản, bắt giữ 06 đối tượng.

7. Tập thể Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến” trở lên, không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm bị xử lý kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, không có cá nhân vi phạm pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

Từ đầu năm 2023 đến nay, Tập thể Công an xã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm đến mức phải đề nghị hình thức kỷ luật.

8. Phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ được đánh giá, phân loại theo Quyết định số 510/QĐ-BCA-V05 ngày 20/01/2022 của Bộ Công an đạt từ 80 điểm trở lên.

Ngay từ đầu năm, Đảng ủy xã ban hành Đảng văn số 37-CV/ĐU ngày 04/01/2023; Ủy ban nhân dân xã Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND xã Thới Sơn về phát động phong trào toàn dân phòng, chống tội phạm, góp phần đảm bảo ANTT năm 2023. Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTQ” xã Thới Sơn năm 2023. Đồng thời có văn bản chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2023 trên địa bàn xã. Kết quả phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn xã Thới Sơn hoàn thành đạt 100 điểm theo tiêu chí chấm điểm đánh giá, phân loại phong trào đối với cấp xã.

Xã Thới Sơn được tái công nhận xã an toàn về an ninh trật tự theo Quyết định số 7611/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Mỹ Tho.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025 thì xã đạt Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh.

20. Đánh giá chung:

So với quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang thì xã Thới Sơn đạt 17/19 tiêu chí (73/75 chỉ tiêu) theo Quyết định số 1981/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

III. HIỆN TRẠNG BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU GIAI ĐOẠN 2022-2025

1. Quy định thứ nhất

a) Yêu cầu:

Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2022-2025; đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020, phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

b) Hiện trạng:

Qua rà soát và đánh giá thực trạng mức độ đạt các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 thì xã Thới Sơn cơ bản đạt 18/19 tiêu chí với 55/57 chỉ tiêu, còn 01 tiêu chí (Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn) với 02 chỉ tiêu chưa đạt gồm: chỉ tiêu 13.3 chưa đạt do giấy chứng nhận VietGap hiện nay đã hết hạn; chỉ tiêu 13.5. Tổ khuyến nông cộng đồng chỉ đạt 06/08 nội dung theo quy định.

Qua rà soát và đánh giá thực trạng mức độ đạt các tiêu chí theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2022-2025 thì xã Thới Sơn cơ bản đạt 17/19 tiêu chí với 73/75 chỉ tiêu, 02 tiêu chí với 02 chỉ tiêu chưa đạt gồm: Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai (Chỉ tiêu 3.3.Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước) hiện nay chỉ đạt 20,17 chưa

đạt so với quy định 30% trở lên; Tiêu chí số 10 về Thu nhập hiện nay chỉ đạt 69,71 triệu đồng/người/năm chưa đạt so với quy định là 72 triệu đồng/người/năm.

*c) **Tự đánh giá:** So với quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì xã chưa đạt quy định này.*

2. Quy định thứ hai.

a) Yêu cầu:

Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

b) Hiện trạng:

Thu nhập bình quân đầu người của xã Thới Sơn thời điểm năm 2023: 69,71 triệu đồng/người/năm.

*c) **Tự đánh giá:** So với quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì xã chưa đạt quy định này.*

3. Quy định thứ ba.

a) Yêu cầu:

Có ít nhất một mô hình áp thông minh đáp ứng các yêu cầu như sau:

- Hạ tầng chuyển đổi số: Có hạ tầng mạng băng rộng cố định (cáp quang, mạng băng rộng di động 3G/4G/...) phủ khắp 100% địa bàn ấp.
- Có tối thiểu 01 sản phẩm OCOP được đăng ký tài khoản và có sản lượng giao dịch thực tế trên sàn giao dịch thương mại điện tử (Voso.vn, Postmart.vn,...)
- Có tối thiểu 01 mô hình sản xuất có ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm hoặc có ứng dụng IoT/ Chuyển đổi số trong sản xuất/nuôi trồng đạt chất lượng, hiệu quả.
- Có hệ thống camera giám sát an ninh tại các cửa ngõ ra/vào địa bàn ấp.

b) Hiện trạng:

- Lựa chọn ấp Thới Thạnh làm mô hình áp thông minh, trong đó:
 - + Có hạ tầng băng rộng cố định phủ khắp 100% địa bàn ấp. Đạt
 - + Điểm du lịch Vườn lan Thảo Nguyên, địa chỉ ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn được công nhận sản phẩm OCOP hạng 3 sao. Sản phẩm Mật Ong Thảo Nguyên đã và đang được đăng bán trên sàn thương mại điện tử Postmart.vn. Đạt
 - + Xã chưa có mô hình sản xuất có ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm hoặc có ứng dụng IoT/ Chuyển đổi số trong sản xuất/nuôi trồng đạt chất lượng, hiệu quả.
 - + Ấp Thới Thạnh có 08 hệ thống camera giám sát an ninh tại các cửa ngõ vào địa bàn ấp.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì xã chưa đạt quy định này.

4. Quy định thứ tư.

a) Yêu cầu:

Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội về sản xuất hoặc về cảnh quan môi trường và ít nhất 01 lĩnh vực khác trong các lĩnh vực như: giáo dục, văn hóa, du lịch, an ninh trật tự, chuyển đổi số, ... mang giá trị đặc trưng của địa phương.

b) Hiện trạng:

Xã chọn thực hiện nổi trội về cảnh quan môi trường và 01 lĩnh vực khác nổi trội về văn hóa. Cụ thể như sau:

- Nổi trội về cảnh quan môi trường:

+ Đảm bảo tối thiểu 50% tuyến đường giao thông trên địa bàn xã được trồng hoa và cây xanh toàn tuyến. Việc trồng cây xanh, hoa kiểng đảm bảo phù hợp với thổ nhưỡng và khí hậu của từng địa phương đồng thời đảm bảo an toàn giao thông và an toàn lưới điện: Toàn xã có 43 tuyến đường với chiều dài 23,566 km, trong đó có 39/43 tuyến đường có hệ thống chiếu sáng đạt 90,69%. Có 29/43 tuyến với chiều dài 13,803/23,566 km có trồng cây xanh, hoa kiểng toàn tuyến đạt 58,57%.

+ Xây dựng tối thiểu 01 tuyến đường hoa, cây xanh thật sự nổi bật để làm điểm nhấn cho bộ mặt nông thôn: Xã chưa có

+ Thường xuyên tổ chức dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm, không để cỏ và rác thải phát sinh hai bên đường, các khu vực công cộng, nương lộ: Xã đảm bảo duy trì thường xuyên nội dung này.

+ Thực hiện phân loại, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới nâng cao: Xã đảm bảo theo quy định.

+ Kết hợp việc phân loại rác tại nguồn để xây dựng mô hình thu gom rác thải nhựa: Hiện trên địa bàn xã đang triển khai 02 mô hình thu gom rác thải nhựa gồm mô hình đổi rác thải nhựa lấy quà do Đoàn Thanh niên triển khai thực hiện, mô hình “Ngôi nhà rác thải nhựa” đã được triển khai và có hiệu quả.

Tự đánh giá: So với quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thì xã chưa đạt nội dung này.

- Nổi trội về Văn hóa:

+ Có mô hình hoạt động văn hóa thể thao tiêu biểu thu hút từ 60% trở lên người dân thường trú trên địa bàn xã: Hiện tại trên địa bàn xã có mô hình câu lạc bộ đàn ca tài tử phục vụ hoạt động du lịch, đây là mô hình văn hóa tiêu biểu của xã.

+ Mỗi ấp có ít nhất một đội hoặc câu lạc bộ văn hóa-văn nghệ, thể dục thể thao hoạt động thường xuyên, hiệu quả: hiện nay mỗi ấp đều có câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ hát với nhau, ...hoạt động hiệu quả.

Tự đánh giá: So với quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu thì xã đạt nội dung này.

c) Tự đánh giá: So với quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì xã chưa đạt quy định này.

5. Đánh giá chung: So với 04 quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 thì xã Thới Sơn chưa đạt 04/04 quy định.

PHẦN B. KẾ HOẠCH LỘ TRÌNH VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU GIAI ĐOẠN 2022-2025

I. QUY ĐỊNH THỨ NHẤT

Tiếp tục duy trì và nâng chất các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao. Đồng thời đề ra những giải pháp thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu chưa đạt cụ thể như sau:

1. Đối với Bộ Tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới: Còn 01 tiêu chí (Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và Phát triển kinh tế nông thôn) với 02 chỉ tiêu chưa đạt (Chỉ tiêu 13.3 và Chỉ tiêu 13.5)

1.1. Chỉ tiêu 13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương

Trước đây HTX Dịch vụ - Nông nghiệp - Tổng hợp Thới Sơn được cấp giấy chứng nhận VietGAP cho sản phẩm bưởi da xanh theo Quyết định số 3460-20/QĐ-NHONHO do Công ty TNHH Công Nghệ Nho Nho cấp ngày 19/11/2020 với 23 hộ diện tích 11 ha, sản lượng 110 tấn/năm có giá trị sử dụng đến tháng 11/2023. Đến nay Giấy chứng nhận đã hết hạn.

- Giải pháp thực hiện:

+ Từ tháng 11/2023-12/2023: UBND xã đã liên hệ với Công ty TNHH Công nghệ Nho Nho để được hướng dẫn trình tự, thủ tục và chi phí gia hạn giấy chứng nhận VietGap đúng theo quy định.

+ Từ tháng 12/2023-01/2024: UBND xã phối hợp Hội Nông dân xã, Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn mời các nông hộ tiếp tục tham gia thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGap) để được cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định. Dự kiến diện tích sản xuất từ 5-10 ha, số hộ tự 15-20 hộ, sản lượng dự kiến từ 90-100 tấn/năm.

+ Từ tháng 01/2024 - 02/2024: Ký hợp đồng gia hạn với Công ty TNHH Công nghệ Nho Nho.

+ Từ tháng 02/2024 - 04/2024: Phối hợp Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố Mỹ Tho tập huấn, hướng dẫn quy trình, kỹ thuật thực hành nông nghiệp tốt (VietGap) có các nông hộ tham gia.

+ Từ tháng 04/2024 - 05/2024: đề nghị Công ty TNHH Công nghệ Nho Nho thẩm định.

+ Từ tháng 05/2024 - 06/2024: Khắc phục và đề nghị cấp giấy chứng nhận

- Chủ trì thực hiện: Hội Nông dân xã

- Đơn vị phối hợp: Hợp tác xã Dịch vụ-Nông nghiệp-Tổng hợp Thới Sơn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp thành phố Mỹ Tho.

- Đối tượng thực hiện: Các nông hộ tham gia mô hình.

1.2. Chỉ tiêu 13.5. Tổ khuyến nông cộng đồng

Trong năm 2023, xã thực hiện 06 nội dung theo Hướng dẫn 815 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong năm 2024, Tổ khuyến nông cộng đồng phải đáp ứng tối thiểu 08 nội dung trong bảng nội dung đánh giá theo hướng dẫn 815. Trong đó, 04 nội dung bắt buộc phải đáp ứng (mục 1,2,3,4), 04-05 nội dung còn lại địa phương chọn từ 05 nội dung còn lại trong bảng nội dung đánh giá.

- Giải pháp thực hiện:

+ Từ tháng 12/2023-01/2024: Kiện toàn Tổ khuyến nông cộng đồng năm 2024, triển khai quyết định, quy chế hoạt động. Liên hệ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Mỹ Tho thống nhất lựa chọn 08 nội dung thực hiện để từ đó xây dựng kế hoạch hoạt động khuyến nông năm 2024.

+ Từ tháng 01/2024-02/2024: hoàn thành 02 nội dung (mục 1,2) gồm Nội dung 1: Có tổ khuyến nông cộng đồng được thành lập, Nội dung 2: Tham gia/phối hợp các hoạt động phát triển cộng đồng tại địa phương.

+ Từ tháng 02/2024-03/2024: hoàn thành 03 nội dung (mục 4,6,8) gồm Nội dung 4: Chuyển giao/phối hợp chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong nông nghiệp, Nội dung 6: Tư vấn/phối hợp tư vấn quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, Nội dung 8: Tư vấn/phối hợp tư vấn về chính sách.

+ Từ tháng 03/2024-05/2024: hoàn thành 03 nội dung còn lại (mục 3, 7,9) gồm: Nội dung 3: Tham gia/phối hợp đào tạo, tập huấn.... cho nông dân/HTX, Nội dung 7: Tư vấn/phối hợp tư vấn hỗ trợ phát triển HTX, THT, Nội dung 9: Cung ứng/phối hợp cung ứng dịch vụ giống, vật tư, thiết bị nông nghiệp, bảo vệ thực vật, thú y,...

+ Từ tháng 5/2024-6/2024: Tổng hợp, báo cáo kết quả hoạt động khuyến nông năm 2024.

2. Đối với Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao: Còn 02 tiêu chí (Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; Tiêu chí số 10 về Thu nhập) với 02 chỉ tiêu chưa đạt, cụ thể:

2.1. Chỉ tiêu 3.3. Tỷ lệ diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

Trong năm 2023, Cây trồng chủ lực là cây bưởi da xanh với diện tích là 186,4 ha, trong đó có khoảng 37,59 ha diện tích cây bưởi được áp dụng các biện

pháp tưới tiên tiến, tiết kiệm nước chiếm 20,17% diện tích với công nghệ tưới phun mưa, nhỏ giọt đảm bảo lượng nước tưới và tiết kiệm nước. Trong năm 2024, diện tích cây trồng chủ lực của địa phương được tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phải đạt từ 30% trở lên.

- Giải pháp thực hiện:

Nâng cao ý thức của người dân về những lợi ích cho cây trồng, người nông dân khi thực hiện tưới tiên tiến, tiết kiệm nước để từ đó người dân tiếp tục đầu tư lắp đặt thêm mới các thiết bị hệ thống tiên tiến vào trong sản xuất nông nghiệp.

- Chủ trì thực hiện: Hội Nông dân xã

- Thời gian hoàn thành: tháng 06/2024.

2.2. Tiêu chí số 10 về Thu nhập

Vận động nhân dân tập trung sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế. Tiếp tục phát huy hiệu quả các mô hình kinh tế gắn liền với kinh tế địa phương. Tiếp tục phát huy tiềm năng, thế mạnh đặc thù xã du lịch từ đó khai thác có hiệu quả góp phần nâng cao thu nhập cho người dân.

Tháng 7/2024, UBND xã chủ động xây dựng kế hoạch điều tra chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người năm 2024 trên cơ sở hướng dẫn, hỗ trợ từ Chi cục Thống kê thành phố. Hoàn thành công tác điều tra vào tháng 8/2024.

- Chủ trì thực hiện: UBND xã.

- Đơn vị hỗ trợ: Chi cục Thống kê thành phố Mỹ Tho.

- Đơn vị phối hợp: UBMTTQ và các đoàn thể.

II. QUY ĐỊNH THỨ HAI

Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

- Giải pháp thực hiện:

Vận động nhân dân tập trung sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện các mô hình phát triển kinh tế hiệu quả, mô hình đa dạng hóa sinh kế phát triển mô hình giảm nghèo. Từ đó góp phần tăng thu nhập bình quân đầu người năm 2024 đạt từ 79 triệu đồng/người/năm trở lên.

- Chủ trì thực hiện: UBND xã.

- Đơn vị hỗ trợ: Chi cục Thống kê thành phố Mỹ Tho.

- Đơn vị phối hợp: UBMTTQ và các đoàn thể.

III. QUY ĐỊNH THỨ BA

Sau khi thống nhất, Ủy ban nhân dân xã lựa chọn ấp Thới Thạnh làm mô hình áp thông minh, trong đó:

+ Có hạ tầng băng rộng cố định (cáp quang), mạng băng rộng di động (3G/4G/...) phủ khắp 100% địa bàn ấp.

+ Điềm du lịch Vườn lan Thảo Nguyên, địa chỉ ấp Thới Thạnh, xã Thới Sơn được công nhận sản phẩm OCOP hạng 3 sao. Sản phẩm Mật Ong Thảo Nguyên đã và đang được đăng bán trên sàn thương mại điện tử Postmart.com.vn theo đường link [Trung tâm thương mại \(postmart.com.vn\)](http://Trung tâm thương mại (postmart.com.vn)).

+ UBND xã xây dựng mô hình sản xuất có ứng dụng truy xuất nguồn gốc (tem Qr) đối với sản phẩm kẹo dừa Hồng Phúc, do ông Lâm Duy Phong ngụ tại ấp Thới Thạnh làm chủ cơ sở.

+ Ấp Thới Thạnh có 08 hệ thống camera giám sát an ninh tại các cửa ngõ vào địa bàn ấp.

- Chủ trì thực hiện: UBND xã
- Đơn vị phối hợp: Đoàn thanh niên xã, Cơ sở kẹo dừa Hồng Phúc
- Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2024.

IV. QUY ĐỊNH THỨ TƯ

1. Nổi trội về cảnh quan môi trường:

- Giải pháp thực hiện:

+ Tiếp tục duy trì các kết quả của tiêu chí môi trường trong Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Đồng thời xây dựng kế hoạch nâng chất các chỉ tiêu về môi trường, nhất là các văn bản cụ thể hóa chỉ tiêu 17.3 về cảnh quan môi trường thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới đặc biệt là công tác duy tu, vệ sinh, chăm sóc các tuyến đường đã được trồng hoa trong năm 2024 để phát huy hiệu quả cảnh quan môi trường trong năm 2024.

+ Tiếp tục phối hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Mỹ Tho thực hiện kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường hàng quý. Đồng thời UBND xã cũng xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý cấp xã. Hỗ trợ, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh lập hồ sơ môi trường (nếu có).

+ Thường xuyên kiểm tra, đánh giá lại các số liệu tính toán được quy định theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao như chỉ tiêu 17.3, 17.4, 17.5, 17.6, 17.10, 17.12. Để từ đó có kế hoạch thực hiện phù hợp đảm bảo đạt theo quy định.

+ Duy trì việc ra quân tổng vệ sinh thu gom rác thải trên các tuyến đường giao thông, kênh rạch, khu dân cư, khu vực công cộng.

+ Kiểm tra, giám sát việc phân loại rác tại hộ gia đình, đảm bảo việc xử lý rác thực phẩm tại hộ gia đình đúng theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường.

+ Triển khai, nhân rộng các mô hình về bảo vệ môi trường đến các ấp còn lại trên địa bàn xã.

+ Tiếp tục tuyên truyền, vận động các hộ dân trong tuyến đường nhỏ tham gia đăng kí giao rác, đóng lệ phí theo quy định

+ Tiếp tục tuyên truyền vận động người dân phân loại rác tại nguồn, thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng vào các hố thu gom đã được lắp đặt.

+ Trên cơ sở rà soát hiện trạng, UBND xã lựa chọn tuyến đường tổ 11+12 ấp Thới Hòa làm tuyến đường hoa làm điểm nhân của xã. Cụ thể, hiện tại tuyến đường này cũng đã được trồng hoa hai bên đường, trong thời gian tới UBND xã tiếp tục trồng nhiều loại hoa chịu nhiệt, bố trí khung sắt hình vòng cung tại 02 đầu đường sau đó trồng các loại hoa leo tạo điểm nhấn đặc biệt cho tuyến đường này. Thời gian triển khai thực hiện: cuối tháng 02/2024

- Thời gian hoàn thành: tháng 7/2024

- Chủ trì thực hiện: UBND xã

- Đơn vị phối hợp: Công ty Công trình đô thị thành phố Mỹ Tho, UBMTTQVN, các đoàn thể chính trị-xã hội, Ban quản lý 04 ấp.

2. Nội trội về văn hóa

- Giải pháp thực hiện:

+ Hiện tại xã đã có câu lạc bộ đờn ca tài tử phục vụ hoạt động du lịch đã được thành lập từ năm 2015 đến nay, đây là mô hình văn hóa tiêu biểu thu hút từ 60% trở lên người dân thường trú trên địa bàn xã tham gia. Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục củng cố các mô hình văn hóa tiêu biểu, phối hợp các ngành chức năng thành phố xây dựng mô hình “Bảo tồn, giữ gìn và phát huy đờn ca tài tử” do UBND thành phố phê duyệt. Xây dựng quy chế hoạt động, hình ảnh minh họa, báo cáo kết quả thực hiện mô hình nhằm đảm bảo hồ sơ minh chứng khi trình thẩm tra, thẩm định.

+ Đồng thời UBND xã xây dựng kế hoạch củng cố, nâng chất các câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ hát với nhau,... đảm bảo mỗi ấp có một câu lạc bộ hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Xây dựng quy chế hoạt động, hình ảnh minh họa, báo cáo kết quả thực hiện mô hình nhằm đảm bảo hồ sơ minh chứng khi trình thẩm tra, thẩm định.

- Thời gian hoàn thành: tháng 7/2024

- Chủ trì thực hiện: UBND xã

- Đơn vị phối hợp: các ngành chức năng thành phố

PHẦN C

ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị UBND thành phố và các ngành chức năng thành phố tiếp tục quan tâm lãnh chỉ đạo, hỗ trợ để xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2024.

Trên đây là Kế hoạch lộ trình và giải pháp xây dựng xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- TT BCĐ CTMTQG tỉnh;
- UBND thành phố Mỹ Tho;
- UBMTTQ thành phố;
- VPĐP NTM thành phố;
- Các phòng ban, đoàn thể thành phố;
- Thành viên BCĐ xã;
- Lưu: VT.

Nguyễn Thị Phương Thủy